

Số: 137/QĐ-ĐHQN-HĐT&CCNNLNN

Gia Lai, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Danh sách thí sinh dự thi cấp chứng nhận năng lực ngoại ngữ
tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Trung đợt thi ngày 17 tháng 8 năm 2025**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI VÀ CẤP CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

Căn cứ Quyết định số 1325/QĐ-ĐHQN ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc ban hành quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên hệ đại học chính quy;

Căn cứ Kế hoạch số 2500/KH-ĐHQN ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc tổ chức kỳ chức kỳ thi cấp chứng nhận năng lực ngoại ngữ tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Trung đợt thi ngày 17 tháng 8 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2234/QĐ-ĐHQN ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc thành lập Hội đồng thi cấp chứng nhận năng lực ngoại ngữ tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Trung đợt thi ngày 17 tháng 8 năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ Trường Đại học Quy Nhơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Danh sách thí sinh dự thi cấp chứng nhận năng lực ngoại ngữ tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Trung đợt thi ngày 17 tháng 8 năm 2025 gồm 1.001 thí sinh (Tiếng Anh: 927; Tiếng Pháp: 26; Tiếng Trung: 48) có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2: Các thí sinh dự thi cấp chứng nhận năng lực ngoại ngữ tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Trung đợt thi ngày 17 tháng 8 năm 2025 phải thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Quy chế hiện hành.

Điều 3: Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ và các thí sinh có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TT Ngoại ngữ.

u

**TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Đoàn Đức Tùng

DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

Theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Ngoại ngữ: Tiếng Anh. Cấp độ: Bậc 3-5/6

Đợt thi ngày 17/8/2025

(Kỳ theo Quyết định số: 137/QĐ-ĐHQN-HĐT&CCNNLNN ngày 11 tháng 8 năm 2025)



TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
1	TA-01	TA-01	TA-001	Nguyễn Thị Khánh	Bình	Nữ	02/02/2004	Hà Tĩnh	042304012416	Bậc 3	4559010010
2	TA-01	TA-01	TA-002	Huỳnh Đỗ Khánh	Châu	Nữ	05/09/2004	Gia Lai	052304006343	Bậc 3	4554040013
3	TA-01	TA-01	TA-003	Đinh Thành	Đạt	Nam	02/08/2004	Gia Lai	064204006628	Bậc 3	4559010033
4	TA-01	TA-01	TA-004	Bùi Thị Hồng	Diễm	Nữ	19/07/2004	Gia Lai	052304014580	Bậc 3	4556100008
5	TA-01	TA-01	TA-005	Nguyễn Thị Vân	Dung	Nữ	05/09/2004	TP.Đà Nẵng	049304001123	Bậc 3	4559010026
6	TA-01	TA-01	TA-006	Võ Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	18/09/2004	Gia Lai	052304016170	Bậc 3	4552070012
7	TA-01	TA-01	TA-007	Tôn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	11/12/2004	Gia Lai	052304006487	Bậc 3	4554030005
8	TA-01	TA-01	TA-008	Lê Thị Thanh	Hà	Nữ	02/01/2004	Khánh Hòa	056304009729	Bậc 3	4553010004
9	TA-01	TA-01	TA-009	Trần Lệ	Hằng	Nữ	27/10/2004	Gia Lai	052304013585	Bậc 3	4556120038
10	TA-01	TA-01	TA-010	Ksor H'	Hanh	Nữ	19/08/2004	Gia Lai	064304010376	Bậc 3	4554040042
11	TA-01	TA-01	TA-011	Trần Quốc	Hậu	Nam	03/02/2004	Gia Lai	052204010537	Bậc 3	4559010051
12	TA-01	TA-01	TA-012	Rơ Chăm Y	Hiết	Nam	20/11/2004	Đắk Lắk	054204005492	Bậc 3	4556080019
13	TA-01	TA-01	TA-013	Đinh Thị	Hoà	Nữ	13/10/2004	Gia Lai	052304013876	Bậc 3	4557520014
14	TA-01	TA-01	TA-014	Nguyễn Thị Thu	Hoài	Nữ	29/05/2004	Đắk Lắk	054304009292	Bậc 3	4554070180
15	TA-01	TA-01	TA-015	Tô Thị Mỹ	Hương	Nữ	25/02/2002	Gia Lai	052302007503	Bậc 3	4554040088
16	TA-01	TA-01	TA-016	Đặng Thu	Hương	Nữ	01/09/2004	Thanh Hóa	038304014304	Bậc 3	4558020045
17	TA-01	TA-01	TA-017	Nguyễn Đặng Thành	Huy	Nam	02/04/2004	Gia Lai	052204017382	Bậc 3	4551050073
18	TA-01	TA-01	TA-018	Nguyễn Thị Thuý	Huyền	Nữ	27/09/2004	Gia Lai	052304006457	Bậc 3	4554040082
19	TA-01	TA-01	TA-019	Nguyễn Thị Bảo	Khanh	Nữ	12/10/2004	Quảng Ngãi	062304001217	Bậc 3	4551010005
20	TA-01	TA-01	TA-020	Phạm Tấn Anh	Khoa	Nam	07/10/2004	Quảng Ngãi	051204000589	Bậc 3	4558010028
21	TA-01	TA-01	TA-021	Hiêng Lăng	Lập	Nam	13/03/2004	Quảng Ngãi	062204006927	Bậc 3	4559010083
22	TA-01	TA-01	TA-022	Hồ Thị Cẩm	Linh	Nữ	16/11/2004	Gia Lai	052304015362	Bậc 3	4554040105
23	TA-01	TA-01	TA-023	Nguyễn Hương	Linh	Nữ	25/05/2004	Quảng Ngãi	062304006194	Bậc 3	4558020053
24	TA-01	TA-01	TA-024	Trương Thuý	Ly	Nữ	03/10/2004	Gia Lai	052304006717	Bậc 3	4554040121
25	TA-01	TA-01	TA-025	Châu Thị	Mận	Nữ	20/07/2004	Gia Lai	052304006894	Bậc 3	4554040124
26	TA-01	TA-01	TA-026	Trần Thị Kiều	Mi	Nữ	26/10/2004	Gia Lai	052304010126	Bậc 3	4554030019
27	TA-01	TA-01	TA-027	Phạm Kiều	My	Nữ	02/06/2004	Gia Lai	052304009868	Bậc 3	4552060022
28	TA-01	TA-01	TA-028	Huỳnh Thị Kiều	Na	Nữ	20/03/2004	Quảng Ngãi	051304011775	Bậc 3	4552030036
29	TA-01	TA-01	TA-029	Nguyễn Bảo	Nam	Nam	24/12/2004	Gia Lai	052204017159	Bậc 3	4556120098
30	TA-01	TA-01	TA-030	Trần Thị Hồng	Ngọc	Nữ	12/10/2004	Gia Lai	052304007506	Bậc 3	4554030027
31	TA-01	TA-01	TA-031	Mã Thị Thanh	Nguyệt	Nữ	12/03/2004	Gia Lai	052304011582	Bậc 3	4554090062
32	TA-01	TA-01	TA-032	Nguyễn Hồng	Nhật	Nam	25/05/2004	Gia Lai	052204007787	Bậc 3	4556120114
33	TA-01	TA-01	TA-033	Hồ Bảo	Nhi	Nữ	12/08/2005	Gia Lai	052305005911	Bậc 3	4651050187
34	TA-01	TA-01	TA-034	Nguyễn Thị Hồng	Như	Nữ	16/12/2004	Gia Lai	064304005667	Bậc 3	4559010134
35	TA-01	TA-01	TA-035	Đinh Thị Lan	Như	Nữ	29/08/2004	Gia Lai	064304002822	Bậc 3	4556080032
36	TA-01	TA-01	TA-036	Nguyễn Phương	Oanh	Nữ	20/07/2004	Gia Lai	052304009705	Bậc 3	4554070065
37	TA-01	TA-01	TA-037	Nguyễn Thiên	Phú	Nam	08/10/2004	Quảng Ngãi	062204001248	Bậc 3	4551050164
38	TA-01	TA-01	TA-038	Nguyễn Thị Uyên	Phương	Nữ	16/08/2004	Đắk Lắk	054304002208	Bậc 3	4551010010
39	TA-01	TA-01	TA-039	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	Nữ	26/05/2004	Gia Lai	052304010514	Bậc 3	4557520042
40	TA-01	TA-01	TA-040	Y Ly	Sa	Nữ	21/11/2004	Quảng Ngãi	062304006612	Bậc 3	4559030134

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
41	TA-01	TA-01	TA-041	Đinh Thị Bách	Thảo	Nữ	20/02/2004	Gia Lai	064304009988	Bậc 3	4559010159
42	TA-01	TA-01	TA-042	Cù Thị	Thương	Nữ	07/07/2004	Gia Lai	052304000693	Bậc 3	4554030048
43	TA-01	TA-01	TA-043	Cao Thị Như	Thuyền	Nữ	24/09/2004	Khánh Hòa	056304004562	Bậc 3	4552060037
44	TA-01	TA-01	TA-044	Chu Thị Thu	Trang	Nữ	05/10/2004	Gia Lai	064304001012	Bậc 3	4559010186
45	TA-01	TA-01	TA-045	Trần Thị Huyền	Trang	Nữ	26/06/2004	Gia Lai	035304003354	Bậc 3	4556120183
46	TA-01	TA-01	TA-046	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	29/09/2004	Gia Lai	052304008473	Bậc 3	4554070164
47	TA-01	TA-01	TA-047	Nguyễn Thị	Việt	Nữ	21/03/2004	Gia Lai	052304006044	Bậc 3	4554070111
48	TA-02	TA-02	TA-048	H' Siêm	Adrong	Nữ	04/09/2004	Đắk Lắk	066304013818	Bậc 3	4559010001
49	TA-02	TA-02	TA-049	Nguyễn Thị	Bồn	Nữ	22/08/2004	Gia Lai	052304012117	Bậc 3	4559010012
50	TA-02	TA-02	TA-050	Phạm Thị	Cô	Nữ	24/04/2004	Quảng Ngãi	051304006866	Bậc 3	4556100006
51	TA-02	TA-02	TA-051	Y	Dí	Nữ	10/01/2004	Quảng Ngãi	062304006073	Bậc 3	4559030119
52	TA-02	TA-02	TA-052	Nguyễn Thị	Điểm	Nữ	18/05/2004	Gia Lai	064304015066	Bậc 3	4554010030
53	TA-02	TA-02	TA-053	Nguyễn Mạnh	Dũng	Nam	04/08/2004	Quảng Ngãi	051204000706	Bậc 3	4551050032
54	TA-02	TA-02	TA-054	Nguyễn Huỳnh Hương	Giang	Nữ	15/10/2004	Đắk Lắk	066304019567	Bậc 3	4559010036
55	TA-02	TA-02	TA-055	Trần Thị Ngọc	Hân	Nữ	28/07/2004	Gia Lai	052304007892	Bậc 3	4554040062
56	TA-02	TA-02	TA-056	Phạm Thị Mỹ	Hảo	Nữ	03/06/2004	Quảng Ngãi	062304001289	Bậc 3	4556040007
57	TA-02	TA-02	TA-057	Lê Thị Ngọc	Hiền	Nữ	04/04/2004	Gia Lai	052304011745	Bậc 3	4559030021
58	TA-02	TA-02	TA-058	Nguyễn Minh	Hiệp	Nam	01/01/2004	Gia Lai	052204000924	Bậc 3	4552050055
59	TA-02	TA-02	TA-059	Rơ Lan	H'Niên	Nữ	25/02/2004	Gia Lai	064304015373	Bậc 3	4556040011
60	TA-02	TA-02	TA-060	Rơ Ô H'	Huê	Nữ	01/08/2004	Gia Lai	064304009736	Bậc 3	4559010067
61	TA-02	TA-02	TA-061	Nguyễn Nhật	Huy	Nam	09/04/2004	Gia Lai	052204002065	Bậc 3	4558020040
62	TA-02	TA-02	TA-062	Trần Thị Ngọc	Huyền	Nữ	18/05/2004	Gia Lai	052304009393	Bậc 3	4557520017
63	TA-02	TA-02	TA-063	Hồ Quốc	Khánh	Nam	02/09/2004	Quảng Ngãi	051204005867	Bậc 3	4556100024
64	TA-02	TA-02	TA-064	Võ Thị Ngọc	Lan	Nữ	25/11/2004	Gia Lai	052304001230	Bậc 3	4559030036
65	TA-02	TA-02	TA-065	Puih H'	Lịch	Nữ	30/03/2004	Gia Lai	064304011992	Bậc 3	4559010096
66	TA-02	TA-02	TA-066	Phạm Thị Thùy	Linh	Nữ	02/03/2005	Gia Lai	052305003961	Bậc 3	4651050144
67	TA-02	TA-02	TA-067	Nay H'	Luy	Nữ	21/05/2004	Gia Lai	064304015672	Bậc 3	4556100030
68	TA-02	TA-02	TA-068	Trương Thị Mỹ	Ly	Nữ	12/10/2004	Gia Lai	052304000865	Bậc 3	4556020005
69	TA-02	TA-02	TA-069	Nguyễn Ngọc	Mạnh	Nam	04/09/2004	Gia Lai	052204011699	Bậc 3	4551050126
70	TA-02	TA-02	TA-070	Nguyễn Đặng Bình	Minh	Nữ	13/12/2004	Gia Lai	052304000508	Bậc 3	4557520026
71	TA-02	TA-02	TA-071	Phan Thị Hoài	Nam	Nữ	05/03/2004	Gia Lai	052304007985	Bậc 3	4559010108
72	TA-02	TA-02	TA-072	Lê Thị	Nga	Nữ	06/03/2004	Gia Lai	052304014081	Bậc 3	4556090015
73	TA-02	TA-02	TA-073	Phạm Văn	Nghĩa	Nam	01/02/2004	Gia Lai	064204003991	Bậc 3	4551050138
74	TA-02	TA-02	TA-074	Nguyễn Thị Mỹ	Nhật	Nữ	11/05/2004	Quảng Ngãi	051304001633	Bậc 3	4559030058
75	TA-02	TA-02	TA-075	Đinh Thị Y	Nhi	Nữ	25/03/2004	Gia Lai	052304013489	Bậc 3	4556080127
76	TA-02	TA-02	TA-076	Huỳnh Diễm	Như	Nữ	02/10/2004	Gia Lai	052304008946	Bậc 3	4554040172
77	TA-02	TA-02	TA-077	Nguyễn Phương	Nhung	Nữ	16/05/2004	Gia Lai	052304007272	Bậc 3	4556120121
78	TA-02	TA-02	TA-078	Đỗ Thị Hơ	Ny	Nữ	15/04/2004	Gia Lai	052304013834	Bậc 3	4558020077
79	TA-02	TA-02	TA-079	Võ Thị Kim	Oanh	Nữ	04/10/2004	Gia Lai	052304006580	Bậc 3	4557520038
80	TA-02	TA-02	TA-080	Trần	Quang	Nam	17/12/2004	Đắk Lắk	054204005585	Bậc 3	4551020003
81	TA-02	TA-02	TA-081	Trương Thị	Quỳnh	Nữ	24/05/2004	Gia Lai	052304000438	Bậc 3	4556120146
82	TA-02	TA-02	TA-082	Trương Quang	Tấn	Nam	28/05/2004	Gia Lai	052204007737	Bậc 3	4551050192
83	TA-02	TA-02	TA-083	Ksor H'	Thách	Nữ	18/04/2004	Gia Lai	064304002359	Bậc 3	4559010167
84	TA-02	TA-02	TA-084	Nay	Thi	Nam	23/06/2004	Gia Lai	064204003796	Bậc 3	4559010172
85	TA-02	TA-02	TA-085	Puih H'	Thoa	Nữ	09/12/2004	Gia Lai	064304012388	Bậc 3	4559030083
86	TA-02	TA-02	TA-086	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	25/09/2004	Gia Lai	052304001485	Bậc 3	4556120173
87	TA-02	TA-02	TA-087	Trần Thị Thanh	Thúy	Nữ	29/02/2004	Gia Lai	064304001829	Bậc 3	4559010175
88	TA-02	TA-02	TA-088	Huỳnh Kim	Tiến	Nam	20/07/2004	Đắk Lắk	054204006608	Bậc 3	4558010061

TT	Phòng thí Sáng	Phòng thí Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
89	TA-02	TA-02	TA-089	Nguyễn Thị Hiền	Trâm	Nữ	01/02/2004	Đắk Lắk	054304000550	Bậc 3	4556100068
90	TA-02	TA-02	TA-090	Nguyễn Thị Hoài	Trang	Nữ	20/05/2004	Quảng Ngãi	062304001119	Bậc 3	4559010189
91	TA-02	TA-02	TA-091	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	05/02/2004	Gia Lai	052304013993	Bậc 3	4554040262
92	TA-02	TA-02	TA-092	Nguyễn Đăng	Trường	Nam	20/09/2004	Gia Lai	052204000358	Bậc 3	4551050240
93	TA-02	TA-02	TA-093	Trần Hồng	Vân	Nữ	02/09/2003	Gia Lai	052303006038	Bậc 3	4554070222
94	TA-02	TA-02	TA-094	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	24/01/2003	Gia Lai	052303005107	Bậc 3	4554040283
95	TA-03	TA-03	TA-095	Nguyễn Đăng Tuấn	Anh	Nam	25/03/2004	Đắk Lắk	054204005666	Bậc 3	4558020006
96	TA-03	TA-03	TA-096	Siu	Chung	Nam	08/03/2001	Gia Lai	064201001623	Bậc 3	4556080061
97	TA-03	TA-03	TA-097		De-Ri	Nữ	04/12/2004	Gia Lai	064304001846	Bậc 3	4559030010
98	TA-03	TA-03	TA-098	Đoàn Dương Thúy	Diễm	Nữ	17/08/2004	Gia Lai	052304007435	Bậc 3	4554040022
99	TA-03	TA-03	TA-099	Trịnh Thanh	Diệu	Nữ	10/01/2004	Gia Lai	052304007530	Bậc 3	4554010013
100	TA-03	TA-03	TA-100	Nguyễn Hoàng	Dũng	Nam	24/08/2004	Hà Tĩnh	064204016235	Bậc 3	4554040033
101	TA-03	TA-03	TA-101	Puih Nguyễn Mỹ	Duyên	Nữ	22/10/2004	Gia Lai	064304015784	Bậc 3	4559030014
102	TA-03	TA-03	TA-102	Lê Thị Phương	Hà	Nữ	15/07/2004	Khánh Hòa	058304002815	Bậc 3	4558020027
103	TA-03	TA-03	TA-103	Ca Thị My	Hạnh	Nữ	31/10/2004	Khánh Hòa	056304006967	Bậc 3	4556100015
104	TA-03	TA-03	TA-104	Lê Thị Thuý	Hiền	Nữ	06/01/2004	Gia Lai	052304008057	Bậc 3	4554050014
105	TA-03	TA-03	TA-105	Võ Thị Vi	Hiếu	Nữ	20/07/2004	Gia Lai	052304006914	Bậc 3	4557520011
106	TA-03	TA-03	TA-106	Lưu Thị Bích	Hồng	Nữ	19/11/2004	Gia Lai	052304016495	Bậc 3	4554010058
107	TA-03	TA-03	TA-107	Võ Huỳnh Minh	Hương	Nữ	04/09/2004	Gia Lai	052304002345	Bậc 3	4554040089
108	TA-03	TA-03	TA-108		H'Vân	Nữ	28/10/2004	Gia Lai	064304002917	Bậc 3	4559010078
109	TA-03	TA-03	TA-109	Huỳnh Duy	Khanh	Nam	27/10/2004	Gia Lai	052204004835	Bậc 3	4559010079
110	TA-03	TA-03	TA-110	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	14/01/2004	Gia Lai	052204008904	Bậc 3	4554060047
111	TA-03	TA-03	TA-111	Đào Nguyễn Gia	Linh	Nữ	03/02/2004	Gia Lai	052304014528	Bậc 3	4554040104
112	TA-03	TA-03	TA-112	Hà Nguyễn Anh	Linh	Nữ	05/09/2004	Gia Lai	052304007405	Bậc 3	4552060018
113	TA-03	TA-03	TA-113	Y Vũ	Loan	Nữ	14/11/2004	Quảng Ngãi	062304001363	Bậc 3	4554010088
114	TA-03	TA-03	TA-114	Niê Hờ	Luyên	Nữ	26/12/2003	Đắk Lắk	054303003377	Bậc 3	4556080026
115	TA-03	TA-03	TA-115	Y	Mai	Nữ	25/01/2004	Quảng Ngãi	062304003976	Bậc 3	4559030125
116	TA-03	TA-03	TA-116	Nguyễn Ngọc Trúc	My	Nữ	01/08/2004	Gia Lai	052304013047	Bậc 3	4554040130
117	TA-03	TA-03	TA-117	Lê Thị Kiều	My	Nữ	23/04/2004	Gia Lai	052304011441	Bậc 3	4558010032
118	TA-03	TA-03	TA-118	Nguyễn Văn	Nam	Nam	09/04/2004	Gia Lai	052204012133	Bậc 3	4554030023
119	TA-03	TA-03	TA-119	Nguyễn Trúc	Ngân	Nữ	16/09/2004	Gia Lai	064304002400	Bậc 3	4559010112
120	TA-03	TA-03	TA-120	Phạm Thị Bích	Ngọc	Nữ	30/08/2004	Đắk Lắk	054304005374	Bậc 3	4554040148
121	TA-03	TA-03	TA-121	Trần Thiện	Nguyên	Nam	21/10/2004	Gia Lai	064204001110	Bậc 3	4551300054
122	TA-03	TA-03	TA-122	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	Nữ	20/04/2004	Thanh Hóa	064304001006	Bậc 3	4559030057
123	TA-03	TA-03	TA-123	Nguyễn Hồng Thảo	Nhi	Nữ	24/03/2004	TP.Đà Nẵng	064304003573	Bậc 3	4559010124
124	TA-03	TA-03	TA-124	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	30/09/2003	Đắk Lắk	054303009417	Bậc 3	4559010135
125	TA-03	TA-03	TA-125	Phạm Thị Mỹ	Nhung	Nữ	02/04/2004	Gia Lai	052304004541	Bậc 3	4554040170
126	TA-03	TA-03	TA-126	Đinh Thị	Phương	Nữ	04/05/2004	Gia Lai	052304007319	Bậc 3	4559030074
127	TA-03	TA-03	TA-127	Rocom H'	Quyên	Nữ	28/12/2004	Gia Lai	064304002308	Bậc 3	4556100051
128	TA-03	TA-03	TA-128	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	19/02/2004	Khánh Hòa	056304008526	Bậc 3	4559010152
129	TA-03	TA-03	TA-129	Huỳnh Thị Kim	Sinh	Nữ	17/12/2004	Gia Lai	052304016035	Bậc 3	4554040197
130	TA-03	TA-03	TA-130	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	06/03/2004	Quảng Ngãi	051304005807	Bậc 3	4551050197
131	TA-03	TA-03	TA-131	Nguyễn Hữu	Thịnh	Nam	10/02/2004	Gia Lai	052204006938	Bậc 3	4554040216
132	TA-03	TA-03	TA-132	Puih H'	Thuch	Nữ	26/11/2004	Gia Lai	064304005914	Bậc 3	4559030093
133	TA-03	TA-03	TA-133	Mai Thị Xuân	Thùy	Nữ	26/04/2004	Gia Lai	052304010354	Bậc 3	4554070089
134	TA-03	TA-03	TA-134	Trần Trung	Tiến	Nam	01/04/2002	Gia Lai	052202006787	Bậc 3	4558020104
135	TA-03	TA-03	TA-135	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	20/11/2004	Gia Lai	052304009744	Bậc 3	4551050230
136	TA-03	TA-03	TA-136	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	02/12/2004	Gia Lai	052304007136	Bậc 3	4554040247

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
137	TA-03	TA-03	TA-137	Huỳnh Ngọc	Tuấn	Nam	05/02/2004	Đắk Lắk	054204007166	Bậc 3	4552060043
138	TA-03	TA-03	TA-138	Ksor H'	Ươ	Nữ	25/03/2004	Gia Lai	064304011010	Bậc 3	4556100079
139	TA-03	TA-03	TA-139	Rmah	Văn	Nam	21/08/2004	Gia Lai	064204001843	Bậc 3	4556120206
140	TA-03	TA-03	TA-140	Đinh Thị	Xuyến	Nữ	17/01/2004	Gia Lai	052304013568	Bậc 3	4556100086
141	TA-04	TA-04	TA-141	Lê Thị	Bé	Nữ	30/12/2004	Gia Lai	052304003917	Bậc 3	4559030007
142	TA-04	TA-04	TA-142	Đỗ Thị	Châu	Nữ	19/03/2004	Quảng Ngãi	051304010933	Bậc 3	4559010015
143	TA-04	TA-04	TA-143	Phạm Thị	Chi	Nữ	17/10/2004	Quảng Ngãi	051304004935	Bậc 3	4552030005
144	TA-04	TA-04	TA-144	Mẫn Đức	Đạt	Nam	15/07/2003	Gia Lai	064203002212	Bậc 3	4558020021
145	TA-04	TA-04	TA-145	Hồ Minh Huyền	Diệu	Nữ	03/10/2004	Gia Lai	052304008258	Bậc 3	4556120013
146	TA-04	TA-04	TA-146	Lại Thị Xuân	Dung	Nữ	19/05/2004	Gia Lai	052304014805	Bậc 3	4556040003
147	TA-04	TA-04	TA-147	Mai Huỳnh	Duyên	Nữ	15/01/2004	Đắk Lắk	054304004121	Bậc 3	4554040028
148	TA-04	TA-04	TA-148	Nguyễn Thu	Duyên	Nữ	08/03/2004	Gia Lai	052304005791	Bậc 3	4554070175
149	TA-04	TA-04	TA-149	Lê Thị Thanh	Hằng	Nữ	30/10/2004	Gia Lai	052304006340	Bậc 3	4554040056
150	TA-04	TA-04	TA-150	Đặng Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	12/02/2004	Quảng Ngãi	051304005757	Bậc 3	4554090018
151	TA-04	TA-04	TA-151	Ksor H'	He-A	Nữ	01/12/2003	Gia Lai	064303017742	Bậc 3	4551130001
152	TA-04	TA-04	TA-152	Đinh	Hình	Nữ	10/03/2004	Gia Lai	064304008247	Bậc 3	4556120044
153	TA-04	TA-04	TA-153	Mai Thị Kim	Hoà	Nữ	05/11/2004	Gia Lai	052304003273	Bậc 3	4554050020
154	TA-04	TA-04	TA-154	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	06/04/2004	Đắk Lắk	054304007623	Bậc 3	4554070134
155	TA-04	TA-04	TA-155	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	Nữ	20/10/2004	Đồng Nai	052304006989	Bậc 3	4556120060
156	TA-04	TA-04	TA-156	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	03/03/2004	Gia Lai	052304016071	Bậc 3	4556060008
157	TA-04	TA-04	TA-157	Nguyễn Thị Thu	Kim	Nữ	07/04/2004	Gia Lai	052304014712	Bậc 3	4559030035
158	TA-04	TA-04	TA-158	Ksor H'	Lea	Nữ	14/03/2004	Gia Lai	064304016322	Bậc 3	4559030037
159	TA-04	TA-04	TA-159	Rơ Châm	Liên	Nữ	18/03/2003	Gia Lai	064303013673	Bậc 3	4559030040
160	TA-04	TA-04	TA-160	Hồ Thị Tuyết	Linh	Nữ	17/01/2004	Gia Lai	052304013448	Bậc 3	4554070035
161	TA-04	TA-04	TA-161	Rơ Ô H'	Loen	Nữ	08/04/2004	Gia Lai	064304002295	Bậc 3	4559030046
162	TA-04	TA-04	TA-162	Hoàng Thị	Luyến	Nữ	16/05/2004	Đắk Lắk	066304004873	Bậc 3	4558020056
163	TA-04	TA-04	TA-163	Phan Thị Ngọc	Mai	Nữ	02/10/2004	Đắk Lắk	054304001819	Bậc 3	4554040123
164	TA-04	TA-04	TA-164	Nay	Minh	Nam	07/03/2004	Gia Lai	064204008394	Bậc 3	4556110030
165	TA-04	TA-04	TA-165	Phạm Quỳnh	My	Nữ	05/10/2004	Quảng Ngãi	051304013092	Bậc 3	4559010103
166	TA-04	TA-04	TA-166	Hoàng Ly	Na	Nữ	07/08/2004	Gia Lai	052304014927	Bậc 3	4556120093
167	TA-04	TA-04	TA-167	Nguyễn Thị Thu	Ngân	Nữ	11/09/2004	Quảng Ngãi	051304002614	Bậc 3	4559010111
168	TA-04	TA-04	TA-168	Lữ Thị Bích	Ngọc	Nữ	08/03/2004	Gia Lai	052304007633	Bậc 3	4559030054
169	TA-04	TA-04	TA-169	Trần Đức	Nguyên	Nam	30/06/2004	Gia Lai	052204009405	Bậc 3	4554040151
170	TA-04	TA-04	TA-170	Phạm Thị Tuyết	Nhi	Nữ	16/04/2004	Gia Lai	064304002593	Bậc 3	4559030061
171	TA-04	TA-04	TA-171	Lê Hoàng Yên	Nhi	Nữ	22/06/2004	Đắk Lắk	054304005892	Bậc 3	4558010041
172	TA-04	TA-04	TA-172	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	17/05/2004	Gia Lai	064304016180	Bậc 3	4559010131
173	TA-04	TA-04	TA-173	Ksor H'	Nuôi	Nữ	10/09/2004	Gia Lai	064304008625	Bậc 3	4556100043
174	TA-04	TA-04	TA-174	Mai Thanh	Phú	Nam	19/10/2004	Gia Lai	052204006831	Bậc 3	4551050163
175	TA-04	TA-04	TA-175	Lê Tha	Pôl	Nam	26/12/2004	Đắk Lắk	054204002672	Bậc 3	4556080135
176	TA-04	TA-04	TA-176	Trần Kiến	Quốc	Nam	25/11/2004	Gia Lai	052204005322	Bậc 3	4554030037
177	TA-04	TA-04	TA-177	Nguyễn Hương	Quỳnh	Nữ	07/06/2004	Gia Lai	052304015052	Bậc 3	4552030058
178	TA-04	TA-04	TA-178	Hồ Quyết	Thắng	Nam	17/10/2004	Gia Lai	052204000485	Bậc 3	4551050199
179	TA-04	TA-04	TA-179	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/08/2004	Gia Lai	052304002867	Bậc 3	4556010011
180	TA-04	TA-04	TA-180	Khổng Võ Anh	Thư	Nữ	04/07/2004	Gia Lai	052304009589	Bậc 3	4554070094
181	TA-04	TA-04	TA-181	Đinh Phạm Thanh	Thúy	Nữ	16/03/2004	Gia Lai	052304007368	Bậc 3	4552060038
182	TA-04	TA-04	TA-182	Phan Thị Thu	Thuyết	Nữ	18/11/2004	Quảng Ngãi	051304005003	Bậc 3	4558010060
183	TA-04	TA-04	TA-183	Lê Thị Tuyết	Trinh	Nữ	29/04/2004	Gia Lai	052304000462	Bậc 3	4558010065
184	TA-04	TA-04	TA-184	Nông Thị Hồng	Tươi	Nữ	26/11/2004	Gia Lai	064304001017	Bậc 3	4559010202

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
185	TA-04	TA-04	TA-185	Đinh Văn	Vọng	Nam	19/01/2001	Gia Lai	052201009035	Bậc 3	4556110095
186	TA-04	TA-04	TA-186	Đinh Thị	Xiên	Nữ	30/04/2004	Gia Lai	064304006223	Bậc 3	4559010213
187	TA-05	TA-05	TA-187	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	01/05/2004	Gia Lai	052304001304	Bậc 3	4559030006
188	TA-05	TA-05	TA-188	Nguyễn Sê	Chin	Nữ	27/11/2004	Đắk Lắk	054304003211	Bậc 3	4552010001
189	TA-05	TA-05	TA-189	Nguyễn Thị Phương	Đoan	Nữ	06/10/2004	Gia Lai	052304001709	Bậc 3	4558020024
190	TA-05	TA-05	TA-190	Dương Lê Bảo	Dung	Nữ	06/07/2004	Gia Lai	052304002152	Bậc 3	4556040002
191	TA-05	TA-05	TA-191	Vũ Trần	Duy	Nam	22/03/2004	Gia Lai	064204003243	Bậc 3	4558010080
192	TA-05	TA-05	TA-192	Trần Thị Bích	Hằng	Nữ	15/09/2004	Gia Lai	052304014799	Bậc 3	4554040058
193	TA-05	TA-05	TA-193	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	05/06/2004	Gia Lai	052304002819	Bậc 3	4556120036
194	TA-05	TA-05	TA-194	Nguyễn Thị Thu	Hiếu	Nữ	17/02/2004	Gia Lai	052304005178	Bậc 3	4558020033
195	TA-05	TA-05	TA-195	Huỳnh Bảo	Hoan	Nữ	04/10/2004	Gia Lai	052304011248	Bậc 3	4554070020
196	TA-05	TA-05	TA-196	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	26/01/2004	Gia Lai	052304006774	Bậc 3	4556010005
197	TA-05	TA-05	TA-197	Huỳnh Gia	Huy	Nữ	19/10/2004	Khánh Hòa	058304002530	Bậc 3	4556040012
198	TA-05	TA-05	TA-198	Nguyễn Nhi	Lâm	Nữ	22/04/2004	Đắk Lắk	054304002477	Bậc 3	4559030147
199	TA-05	TA-05	TA-199	Nông Huyền	Linh	Nữ	26/05/2004	Đắk Lắk	066304001645	Bậc 3	4559010093
200	TA-05	TA-05	TA-200	Thái Hoàng	Long	Nam	19/08/2004	Gia Lai	052204013836	Bậc 3	4554050037
201	TA-05	TA-05	TA-201	Kpă Sao	Mai	Nữ	02/09/2004	Gia Lai	064304009696	Bậc 3	4559010100
202	TA-05	TA-05	TA-202	Ksor H' Lan	Na	Nữ	09/04/2004	Gia Lai	064304016973	Bậc 3	4556120094
203	TA-05	TA-05	TA-203	Luong Nguyễn Hồng	Ngân	Nữ	05/09/2004	Gia Lai	052304001224	Bậc 3	4558020064
204	TA-05	TA-05	TA-204	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	12/05/2004	Gia Lai	052304004180	Bậc 3	4554030028
205	TA-05	TA-05	TA-205	Lại Thị Yến	Nhi	Nữ	21/10/2004	Gia Lai	064304002153	Bậc 3	4558020067
206	TA-05	TA-05	TA-206	Phan Thanh	Nhon	Nam	30/03/2004	Gia Lai	052204010222	Bậc 3	4552030048
207	TA-05	TA-05	TA-207	Nguyễn Thị Huyền	Như	Nữ	12/03/2004	Gia Lai	052304005078	Bậc 3	4554040173
208	TA-05	TA-05	TA-208	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	02/11/2004	Gia Lai	052304001915	Bậc 3	4554040181
209	TA-05	TA-05	TA-209	Dur Thúy	Oanh	Nữ	20/04/2004	Gia Lai	052304014411	Bậc 3	4557520037
210	TA-05	TA-05	TA-210	Nguyễn Đức	Phương	Nam	24/02/2004	Gia Lai	052204002166	Bậc 3	4554060079
211	TA-05	TA-05	TA-211	Văn Chu	Quanh	Nữ	16/06/2004	Gia Lai	064304000587	Bậc 3	4552060031
212	TA-05	TA-05	TA-212	Phạm Thị Thanh	Quyên	Nữ	05/09/2004	Gia Lai	052304016395	Bậc 3	4554060084
213	TA-05	TA-05	TA-213	Phạm Minh	Quyết	Nam	30/12/2003	Quảng Ngãi	051203003839	Bậc 3	4556080041
214	TA-05	TA-05	TA-214	Nay	Sang	Nam	03/10/2003	Gia Lai	064203005910	Bậc 3	4556080068
215	TA-05	TA-05	TA-215	Lê Quốc	Thắng	Nam	03/01/2004	Tây Ninh	072204011947	Bậc 3	4558010057
216	TA-05	TA-05	TA-216	Huỳnh Kim	Thảo	Nữ	21/02/2004	Gia Lai	052304006207	Bậc 3	4557520046
217	TA-05	TA-05	TA-217	Đào Phúc	Thiện	Nam	01/03/2004	Gia Lai	052204004874	Bậc 3	4556120162
218	TA-05	TA-05	TA-218	Võ Thị Thanh	Thư	Nữ	07/04/2004	Gia Lai	052304014604	Bậc 3	4551140014
219	TA-05	TA-05	TA-219	Lê Thị Như	Thúy	Nữ	10/02/2004	Gia Lai	052304002156	Bậc 3	4559030092
220	TA-05	TA-05	TA-220	Nguyễn Thị Bích	Thùy	Nữ	07/11/2004	Gia Lai	052304010000	Bậc 3	4554060106
221	TA-05	TA-05	TA-221	Hồ Hà Thủy	Tiên	Nữ	27/04/2004	Quảng Ngãi	062304001658	Bậc 3	4554030049
222	TA-05	TA-05	TA-222	Hồ Thị	Tình	Nữ	01/10/2004	Quảng Ngãi	051304004641	Bậc 3	4559010184
223	TA-05	TA-05	TA-223	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	16/08/2004	Gia Lai	052304007883	Bậc 3	4554010198
224	TA-05	TA-05	TA-224	Huỳnh Thị Thu	Trang	Nữ	24/06/2004	Quảng Ngãi	051304000627	Bậc 3	4554090097
225	TA-05	TA-05	TA-225	Võ Thị Ngọc	Trinh	Nữ	01/11/2004	Gia Lai	052304014508	Bậc 3	4556100072
226	TA-05	TA-05	TA-226	Lê Tuyết	Trinh	Nữ	11/07/2004	Gia Lai	052304016520	Bậc 3	4557520059
227	TA-05	TA-05	TA-227	Châu Thành	Trung	Nam	21/07/2002	Gia Lai	052202007136	Bậc 3	4556110093
228	TA-05	TA-05	TA-228	Dương Thị Ánh	Tuyết	Nữ	04/04/2004	Đắk Lắk	054304010017	Bậc 3	4559010198
229	TA-05	TA-05	TA-229	Trần Yến	Vân	Nữ	09/03/2004	Gia Lai	052304008926	Bậc 3	4554030055
230	TA-05	TA-05	TA-230	Nguyễn Thị Tổ	Viên	Nữ	31/12/2004	Gia Lai	052304016371	Bậc 3	4552030084
231	TA-05	TA-05	TA-231	Diệp Thị Thảo	Vy	Nữ	13/08/2004	Gia Lai	052304005009	Bậc 3	4559030111
232	TA-05	TA-05	TA-232	Ksor H'	Yuên	Nữ	26/06/2004	Gia Lai	064304016027	Bậc 3	4558020121

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
233	TA-06	TA-06	TA-233	Nguyễn Mạnh	An	Nam	15/07/2000	Gia Lai	052200006052	Bậc 5	4157010053
234	TA-06	TA-06	TA-234	Trần Tú	Anh	Nữ	25/06/2003	Gia Lai	052303003491	Bậc 5	4457010259
235	TA-06	TA-06	TA-235	Trương Hoàng Mai	Anh	Nữ	22/04/2004	Gia Lai	052304012593	Bậc 3	4554070002
236	TA-06	TA-06	TA-236	Nguyễn Đức Mai	Anh	Nữ	08/03/2003	Đắk Lắk	054303004069	Bậc 5	4457010004
237	TA-06	TA-06	TA-237	Trương Thị Phương	Bình	Nữ	09/10/2003	Gia Lai	064303001562	Bậc 5	4457010014
238	TA-06	TA-06	TA-238	Võ Dương Hương	Giang	Nữ	07/06/2002	Gia Lai	052302002606	Bậc 5	4357010345
239	TA-06	TA-06	TA-239	Lê Phước	Giỏi	Nam	25/05/1987	Gia Lai	052087012838	Bậc 3	Thí sinh tự do
240	TA-06	TA-06	TA-240	Phạm Nguyễn Bảo	Hân	Nữ	30/11/1997	Gia Lai	064197011585	Bậc 3	3953030016
241	TA-06	TA-06	TA-241	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	06/03/2003	Gia Lai	064303005837	Bậc 5	4457010309
242	TA-06	TA-06	TA-242	Đặng Thị Hồng	Hạnh	Nữ	03/10/2003	Gia Lai	064303011616	Bậc 5	4457010306
243	TA-06	TA-06	TA-243	Đặng Thế	Hiển	Nam	09/02/2003	Gia Lai	064203010384	Bậc 5	4457010318
244	TA-06	TA-06	TA-244	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	21/11/1999	Cần Thơ	052099013485	Bậc 3	4051050045
245	TA-06	TA-06	TA-245	Bling Thị Kim	Hỷ	Nữ	19/05/2001	TP.Đà Nẵng	049301005345	Bậc 3	4256120101
246	TA-06	TA-06	TA-246	Phạm Hồ Minh	Khuê	Nữ	01/08/2003	Khánh Hòa	056303002371	Bậc 5	4457010333
247	TA-06	TA-06	TA-247	Ngô Hà Diệp	Lâm	Nữ	10/07/2003	Gia Lai	064303002077	Bậc 5	4457010338
248	TA-06	TA-06	TA-248	Phạm Thị Ngọc	Lan	Nữ	24/12/2003	Đắk Lắk	054303001965	Bậc 5	4457010074
249	TA-06	TA-06	TA-249	Nguyễn Diễm	Lệ	Nữ	16/11/2003	Gia Lai	052303002842	Bậc 5	4457010340
250	TA-06	TA-06	TA-250	Phí Thị Diệu	Linh	Nữ	01/03/2003	Đắk Lắk	054303010727	Bậc 5	4457010083
251	TA-06	TA-06	TA-251	Phạm Thị Xuân	Mai	Nữ	27/01/2003	Gia Lai	052303015777	Bậc 5	4457010361
252	TA-06	TA-06	TA-252	Ngô Trần Ngọc	Mai	Nữ	28/06/2003	Quảng Ngãi	062303003844	Bậc 5	4457010359
253	TA-06	TA-06	TA-253	Y	Mai	Nữ	01/06/2003	Quảng Ngãi	062303000977	Bậc 5	4457010266
254	TA-06	TA-06	TA-254	Trần Hoài	Mơ	Nữ	26/04/2003	Gia Lai	052303001329	Bậc 5	4457010091
255	TA-06	TA-06	TA-255	Võ Đình Kim	Ngân	Nữ	20/01/2003	Gia Lai	052303011786	Bậc 5	4457010375
256	TA-06	TA-06	TA-256	Trương Tuyết	Ngân	Nữ	21/11/2003	Gia Lai	052303002569	Bậc 5	4457010374
257	TA-06	TA-06	TA-257	Thái Lê Duy	Ngọc	Nữ	01/05/2003	Đắk Lắk	054303004755	Bậc 5	4457010384
258	TA-06	TA-06	TA-258	Trần Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	054303000778	Bậc 5	4457010108
259	TA-06	TA-06	TA-259	Trần Yến	Nhi	Nữ	22/04/2003	Gia Lai	052303013604	Bậc 5	4457010117
260	TA-06	TA-06	TA-260	Huỳnh Thị Thanh	Phú	Nữ	06/05/2001	Gia Lai	052301009374	Bậc 3	4254070209
261	TA-06	TA-06	TA-261	Trần Nguyễn Yến	Phương	Nữ	05/08/2003	Đắk Lắk	054303000117	Bậc 5	4457010135
262	TA-06	TA-06	TA-262	Võ Thị Tố	Quyên	Nữ	09/08/2003	Gia Lai	064303015580	Bậc 5	4457010417
263	TA-06	TA-06	TA-263	Đoàn Nguyên	Quyên	Nữ	16/12/2003	Gia Lai	052303011014	Bậc 5	4457010414
264	TA-06	TA-06	TA-264	Nguyễn Hồng Kim	Quyên	Nữ	11/10/2003	Gia Lai	064303002129	Bậc 5	4457010247
265	TA-06	TA-06	TA-265	Phạm Văn	Quỳnh	Nam	13/09/2003	Quảng Ngãi	051203008439	Bậc 5	4457010423
266	TA-06	TA-06	TA-266	Trần Thị Kim	Sương	Nữ	22/01/2003	Gia Lai	052303012968	Bậc 5	4457010273
267	TA-06	TA-06	TA-267	Phạm Thị Thu	Tâm	Nữ	13/11/2003	Khánh Hòa	056303001529	Bậc 5	4457010429
268	TA-06	TA-06	TA-268	Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	24/04/2003	Gia Lai	052303001392	Bậc 5	4457010162
269	TA-06	TA-06	TA-269	Nguyễn Lê Thu	Thảo	Nữ	09/04/2003	Gia Lai	052303001796	Bậc 5	4457010160
270	TA-06	TA-06	TA-270	Nguyễn Uyên Anh	Thư	Nữ	12/10/2003	Khánh Hòa	056303002311	Bậc 5	4457010444
271	TA-06	TA-06	TA-271	Mai Thị	Thương	Nữ	20/07/2005	Gia Lai	052305007834	Bậc 3	Thí sinh tự do
272	TA-06	TA-06	TA-272	Phan Diệp	Thuyền	Nữ	21/07/2003	Đắk Lắk	054303001504	Bậc 5	4457010169
273	TA-06	TA-06	TA-273	Bùi Vũ Thủy	Tiên	Nữ	12/10/2003	Gia Lai	064303005513	Bậc 5	4457010446
274	TA-06	TA-06	TA-274	Phạm Hương	Trà	Nữ	14/12/2003	Khánh Hòa	056303011426	Bậc 5	4457010451
275	TA-06	TA-06	TA-275	Hồ Lê Huyền	Trang	Nữ	26/01/2003	Gia Lai	064303015057	Bậc 5	4457010189
276	TA-06	TA-06	TA-276	Nguyễn Thành	Trí	Nam	02/06/1993	Gia Lai	052093009860	Bậc 5	Thí sinh tự do
277	TA-06	TA-06	TA-277	Võ Thị Ngọc	Trình	Nữ	26/01/2003	Quảng Ngãi	051303011036	Bậc 5	4457010459
278	TA-06	TA-06	TA-278	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	23/01/2000	Gia Lai	231268656	Bậc 3	4154010037
279	TA-06	TA-06	TA-279	Bùi Lê	Vy	Nữ	25/12/2003	Đắk Lắk	066303009892	Bậc 5	4457010475
280	TA-07	TA-07	TA-280	Lê Trường	An	Nam	27/02/2004	Khánh Hòa	056204010143	Bậc 5	4457010001

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
281	TA-07	TA-07	TA-281	Võ Thị Kim	Anh	Nữ	19/10/2004	Khánh Hòa	056304006869	Bậc 5	4557010010
282	TA-07	TA-07	TA-282	Trương Lê Phương	Anh	Nữ	21/07/2004	Đắk Lắk	054304004411	Bậc 5	4557010008
283	TA-07	TA-07	TA-283	Hà Châu	Anh	Nữ	25/04/2004	Đồng Nai	075304014294	Bậc 5	4557010003
284	TA-07	TA-07	TA-284	Phan Thị Minh	Anh	Nữ	25/03/2003	Đắk Lắk	054303005020	Bậc 5	4457010234
285	TA-07	TA-07	TA-285	Đinh Xuân	Cùng	Nam	22/02/2001	Gia Lai	052201008752	Bậc 3	4356080124
286	TA-07	TA-07	TA-286	Đoàn Lê	Duy	Nam	19/04/2001	Gia Lai	052201007474	Bậc 3	4351055000
287	TA-07	TA-07	TA-287	Nguyễn Minh	Hiếu	Nữ	13/10/2004	Gia Lai	064304000664	Bậc 5	4557010044
288	TA-07	TA-07	TA-288	Nguyễn Thái Lê	Hoàng	Nam	20/04/2002	Gia Lai	052202008228	Bậc 3	4356120070
289	TA-07	TA-07	TA-289	Đoàn Thị Phước	Hồng	Nữ	20/05/2003	Đắk Lắk	054303000892	Bậc 5	4457010055
290	TA-07	TA-07	TA-290	Rmah	Jmin	Nam	10/04/2004	Gia Lai	064204013362	Bậc 5	4557010053
291	TA-07	TA-07	TA-291	Võ	Khôi	Nam	15/04/2003	Gia Lai	052203003318	Bậc 3	4552030026
292	TA-07	TA-07	TA-292	Nay H'	Kiều	Nữ	01/05/2002	Gia Lai	064302010792	Bậc 3	4356080184
293	TA-07	TA-07	TA-293	Nguyễn Thị Kim	Liên	Nữ	22/08/2003	Gia Lai	052303012183	Bậc 5	4457010341
294	TA-07	TA-07	TA-294	Nguyễn Phan Hoài	Linh	Nam	06/05/2002	Gia Lai	064202006652	Bậc 3	4351050171
295	TA-07	TA-07	TA-295	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	07/07/2004	Gia Lai	052304008810	Bậc 5	4557010065
296	TA-07	TA-07	TA-296	Huỳnh Bá	Long	Nam	05/11/2003	Đắk Lắk	066203002124	Bậc 5	4457010353
297	TA-07	TA-07	TA-297	Đinh Thị	Ly	Nữ	12/03/2004	Quảng Ngãi	051304012922	Bậc 5	4557010066
298	TA-07	TA-07	TA-298	Nguyễn Văn	Mạnh	Nam	01/01/2004	Đắk Lắk	066204003130	Bậc 5	4557010074
299	TA-07	TA-07	TA-299	Nay H'	Mari	Nữ	29/10/2001	Gia Lai	064301009995	Bậc 3	4356010086
300	TA-07	TA-07	TA-300	Tô Thị Trà	My	Nữ	15/10/2004	Đắk Lắk	054304009698	Bậc 5	4557010080
301	TA-07	TA-07	TA-301	Đinh Thị Ly	Na	Nữ	01/01/2003	Quảng Ngãi	051303001575	Bậc 5	4457010088
302	TA-07	TA-07	TA-302	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	Nữ	25/03/2002	Gia Lai	052302003062	Bậc 3	4354040478
303	TA-07	TA-07	TA-303	Nguyễn Đỗ Khánh	Ngọc	Nữ	31/01/2003	Gia Lai	038303030679	Bậc 5	4457010380
304	TA-07	TA-07	TA-304	Trần Thảo	Nguyên	Nữ	29/08/2004	Gia Lai	064304000622	Bậc 5	4557010090
305	TA-07	TA-07	TA-305	Cao Thị Quỳnh	Như	Nữ	14/04/2003	Đắk Lắk	054303003081	Bậc 5	4457010243
306	TA-07	TA-07	TA-306	Nguyễn Phan Bảo	Ny	Nữ	14/09/2003	Đắk Lắk	054303001048	Bậc 5	4457010399
307	TA-07	TA-07	TA-307	Bùi Thị Kim	Quy	Nữ	07/05/2004	Gia Lai	064304012188	Bậc 5	4557010108
308	TA-07	TA-07	TA-308	Lê Mỹ	Quyên	Nữ	04/03/2003	Đắk Lắk	054303001057	Bậc 5	4457010139
309	TA-07	TA-07	TA-309	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	052302005624	Bậc 3	4354040661
310	TA-07	TA-07	TA-310	Bùi Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	18/01/2003	Gia Lai	052303016545	Bậc 5	4457010145
311	TA-07	TA-07	TA-311	Rmah H'	Saly	Nữ	15/12/2002	Gia Lai	064302002884	Bậc 5	4457010425
312	TA-07	TA-07	TA-312	Nguyễn Minh	Tâm	Nữ	29/03/2004	Gia Lai	064304008489	Bậc 5	4557010115
313	TA-07	TA-07	TA-313	Dương Thanh	Tâm	Nữ	08/11/2003	Đắk Lắk	054303001499	Bậc 5	4457010151
314	TA-07	TA-07	TA-314	Trần Bùi Phương	Thảo	Nữ	15/03/2003	Đắk Lắk	054303000148	Bậc 5	4457010163
315	TA-07	TA-07	TA-315	Phạm Hồ Minh	Thư	Nữ	06/11/2004	Khánh Hòa	056304004267	Bậc 5	4557010127
316	TA-07	TA-07	TA-316	Huỳnh Thị Thu	Thủy	Nữ	20/11/2003	Quảng Ngãi	051303004409	Bậc 5	4457010442
317	TA-07	TA-07	TA-317	Lê Quang	Tiến	Nam	29/05/2004	Gia Lai	052204015700	Bậc 5	4557010134
318	TA-07	TA-07	TA-318	Trịnh Minh	Trâm	Nữ	28/07/2004	Gia Lai	064304001642	Bậc 5	4557010141
319	TA-07	TA-07	TA-319	Đỗ Thu	Trang	Nữ	17/09/2003	Khánh Hòa	058303002733	Bậc 5	4457010187
320	TA-07	TA-07	TA-320	Lê Duy	Triết	Nam	03/10/2002	Gia Lai	052202006168	Bậc 3	4354060416
321	TA-07	TA-07	TA-321	Nguyễn Thị	Trinh	Nữ	21/02/2003	Quảng Ngãi	051303010087	Bậc 5	4457010458
322	TA-07	TA-07	TA-322	Nguyễn Ngọc	Trinh	Nữ	07/05/2002	Gia Lai	052302004428	Bậc 3	4354060421
323	TA-07	TA-07	TA-323	Nguyễn Thị Kim	Trúc	Nữ	28/09/2003	Đắk Lắk	054303008867	Bậc 5	4457010461
324	TA-07	TA-07	TA-324	Trần Văn	Tường	Nam	16/03/2002	Gia Lai	052202013817	Bậc 3	4352050037
325	TA-07	TA-07	TA-325	Đặng Tổ	Uyên	Nữ	14/12/2003	Gia Lai	052303006780	Bậc 5	4457010208
326	TA-07	TA-07	TA-326	Trần Thanh	Vũ	Nam	12/06/2002	Gia Lai	049202005693	Bậc 3	4351170263
327	TA-08	TA-08	TA-327	Nguyễn Lê Thế	Bảo	Nam	06/01/2004	Gia Lai	052204007724	Bậc 3	4556100002
328	TA-08	TA-08	TA-328	Lê Thị Kim	Chi	Nữ	24/07/2004	Gia Lai	052304002612	Bậc 3	4559010018

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
329	TA-08	TA-08	TA-329	Trần Thị Mỹ	Đại	Nữ	29/04/2004	Quảng Ngãi	051304011719	Bậc 3	4559010032
330	TA-08	TA-08	TA-330	Nay H'	Đoa	Nữ	05/01/2004	Gia Lai	064304007211	Bậc 3	4559010035
331	TA-08	TA-08	TA-331	Hồ Trương Thùy	Dương	Nữ	11/03/2004	Gia Lai	052304008606	Bậc 3	4558020020
332	TA-08	TA-08	TA-332	Trần Thị Hương	Giang	Nữ	18/06/2004	Gia Lai	052304006572	Bậc 3	4556120032
333	TA-08	TA-08	TA-333	Lê Công	Hậu	Nam	16/03/2004	Gia Lai	064204002354	Bậc 3	4558020031
334	TA-08	TA-08	TA-334	Nguyễn Thị Thu	Hiếu	Nữ	15/02/2004	Gia Lai	052304002454	Bậc 3	4554070018
335	TA-08	TA-08	TA-335	Nguyễn Thị Kim	Hoan	Nữ	20/10/2004	Đắk Lắk	054304005765	Bậc 3	4557520013
336	TA-08	TA-08	TA-336	Văn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	08/12/2004	Đắk Lắk	054304006774	Bậc 3	4559030030
337	TA-08	TA-08	TA-337	Rơ Ô H'	Jrim	Nữ	12/01/2004	Gia Lai	064304018621	Bậc 3	4559030031
338	TA-08	TA-08	TA-338	Phan Thị Thúy	Kiều	Nữ	09/03/2004	Gia Lai	052304011503	Bậc 3	4559030033
339	TA-08	TA-08	TA-339	Phan Nguyễn Ngọc	Lan	Nữ	15/07/2004	Quảng Ngãi	051304001536	Bậc 3	4554040097
340	TA-08	TA-08	TA-340	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	24/09/2004	Gia Lai	064304004034	Bậc 3	4559010092
341	TA-08	TA-08	TA-341	Nguyễn Thu	Linh	Nữ	09/09/2004	Gia Lai	052304001967	Bậc 3	4554050034
342	TA-08	TA-08	TA-342	Hồ Gia	Lượng	Nam	28/11/2004	Gia Lai	052204002068	Bậc 3	4554080024
343	TA-08	TA-08	TA-343	Dương Thị Hồng	Lý	Nữ	12/12/2003	Gia Lai	052303014728	Bậc 3	4558020059
344	TA-08	TA-08	TA-344	Phạm Thị Thảo	Mơ	Nữ	31/05/2004	Gia Lai	064304002413	Bậc 3	4554040127
345	TA-08	TA-08	TA-345	Võ Huỳnh	Na	Nữ	04/04/2004	Gia Lai	052304016126	Bậc 3	4554030022
346	TA-08	TA-08	TA-346	Huỳnh Thị Mỹ	Ngân	Nữ	08/04/2003	Gia Lai	052303010610	Bậc 3	4559030143
347	TA-08	TA-08	TA-347	Y	Nghiệt	Nữ	21/11/2004	Quảng Ngãi	062304005552	Bậc 3	4559030052
348	TA-08	TA-08	TA-348	Phạm Thị Bích	Ngọc	Nữ	16/09/2004	Gia Lai	052304005600	Bậc 3	4554050045
349	TA-08	TA-08	TA-349	Trần Thị Minh	Nhàn	Nữ	11/10/2002	Gia Lai	052302013363	Bậc 3	4554040156
350	TA-08	TA-08	TA-350	Trần Thị Tuyết	Nhi	Nữ	21/01/2004	Quảng Ngãi	062304000644	Bậc 3	4558020070
351	TA-08	TA-08	TA-351	Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	28/07/2004	Gia Lai	052304004367	Bậc 3	4556120124
352	TA-08	TA-08	TA-352	Siu H' Ao	Ni	Nữ	23/10/2004	Gia Lai	064304008344	Bậc 3	4559010138
353	TA-08	TA-08	TA-353	Nguyễn Thị Kim	Phi	Nữ	07/05/2004	Đắk Lắk	054304006404	Bậc 3	4552010005
354	TA-08	TA-08	TA-354	Phan Xuân Mạnh	Quân	Nam	28/04/1995	Gia Lai	077095008476	Bậc 3	4558010047
355	TA-08	TA-08	TA-355	Nay H'	Quý	Nữ	20/10/2004	Gia Lai	064304002794	Bậc 3	4556100049
356	TA-08	TA-08	TA-356	Văn Nhã Trúc	Quyên	Nữ	05/07/2004	Gia Lai	052304009774	Bậc 3	4554040189
357	TA-08	TA-08	TA-357	Trần Thị Hồng	Sương	Nữ	14/08/2004	Gia Lai	052304013243	Bậc 3	4554040198
358	TA-08	TA-08	TA-358	Hồ Thị Kim	Thanh	Nữ	09/07/2004	Đắk Lắk	054304008327	Bậc 3	4554010168
359	TA-08	TA-08	TA-359	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	26/06/2004	Gia Lai	052304011216	Bậc 3	4559010165
360	TA-08	TA-08	TA-360	Đỗ Khánh Ngọc Anh	Thư	Nữ	02/06/2004	Gia Lai	052304015221	Bậc 3	4554040228
361	TA-08	TA-08	TA-361	Võ Thị	Thương	Nữ	08/08/2004	Đắk Lắk	054304010075	Bậc 3	4554040235
362	TA-08	TA-08	TA-362	Cao Thanh	Thùy	Nữ	16/03/2004	Gia Lai	064304011769	Bậc 3	4559030087
363	TA-08	TA-08	TA-363	Nguyễn Thanh	Tình	Nữ	05/01/2004	Gia Lai	052304003381	Bậc 3	4554030050
364	TA-08	TA-08	TA-364	Phan Hàng Ngọc	Trân	Nữ	03/03/2004	Gia Lai	064304000293	Bậc 3	4554090101
365	TA-08	TA-08	TA-365	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	Nữ	25/01/2004	Gia Lai	052304005263	Bậc 3	4554070100
366	TA-08	TA-08	TA-366	Trần Thị Mỹ	Trình	Nữ	01/09/2004	Gia Lai	052304005277	Bậc 3	4559030100
367	TA-08	TA-08	TA-367	Nguyễn Hoàng Anh	Trúc	Nữ	25/06/2004	Gia Lai	052304011079	Bậc 3	4554070106
368	TA-08	TA-08	TA-368	Nguyễn Thị Anh	Tú	Nữ	05/01/2004	Gia Lai	052304011584	Bậc 3	4554050071
369	TA-08	TA-08	TA-369	Nguyễn Đặng Phương	Uyên	Nữ	19/11/2004	Khánh Hòa	056304011126	Bậc 3	4559030103
370	TA-08	TA-08	TA-370	Võ Thị Thảo	Viên	Nữ	19/08/2004	Gia Lai	064304004714	Bậc 3	4559030108
371	TA-08	TA-08	TA-371	Trần	Vui	Nam	25/04/2002	Gia Lai	052202000548	Bậc 3	4558010094
372	TA-08	TA-08	TA-372	Cao Thị Ngọc	Xuân	Nữ	16/01/2004	Đắk Lắk	054304000838	Bậc 3	4558010075
373	TA-09	TA-09	TA-373	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	13/11/2004	Đắk Lắk	066304009394	Bậc 3	4554100036
374	TA-09	TA-09	TA-374	Lê Thị Y	Bình	Nữ	04/10/2004	Hà Tĩnh	042304005724	Bậc 3	4554030002
375	TA-09	TA-09	TA-375	Lê Thị	Diệu	Nữ	16/11/2004	Gia Lai	052304009965	Bậc 3	4554040025
376	TA-09	TA-09	TA-376	Nguyễn Hồ	Duy	Nam	24/07/2004	Gia Lai	052204014229	Bậc 3	4552010011

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
377	TA-09	TA-09	TA-377	Lê Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/02/2004	Gia Lai	064304005365	Bậc 3	4559010045
378	TA-09	TA-09	TA-378	Nguyễn Thị Vĩnh	Hậu	Nữ	12/11/2004	Đắk Lắk	054304008082	Bậc 3	4556010004
379	TA-09	TA-09	TA-379	Rơ Ô	Hiệp	Nữ	02/12/2004	Gia Lai	064304011093	Bậc 3	4559010059
380	TA-09	TA-09	TA-380	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	09/06/2000	Gia Lai	064300001589	Bậc 3	4556100016
381	TA-09	TA-09	TA-381	Nguyễn Hồ Xuân	Hương	Nữ	15/02/2004	Gia Lai	052304012880	Bậc 3	4559030029
382	TA-09	TA-09	TA-382	Nguyễn Ngọc	Huyền	Nữ	06/02/2004	Gia Lai	052304002349	Bậc 3	4554040080
383	TA-09	TA-09	TA-383	Nguyễn Ngọc	Khuê	Nữ	03/02/2004	Đắk Lắk	066304015311	Bậc 3	4558020049
384	TA-09	TA-09	TA-384	Nguyễn Hoàng	Lan	Nữ	11/06/2004	Gia Lai	052304013820	Bậc 3	4554030014
385	TA-09	TA-09	TA-385	Ngô Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	19/12/2004	Gia Lai	052304012754	Bậc 3	4554010087
386	TA-09	TA-09	TA-386	Hà Cẩm	Ly	Nữ	13/10/2004	Gia Lai	052304004863	Bậc 3	4559030048
387	TA-09	TA-09	TA-387	Nguyễn Phạm Tuyết	Mai	Nữ	17/03/2004	Gia Lai	052304012744	Bậc 3	4554070192
388	TA-09	TA-09	TA-388	Vương Trà	My	Nữ	18/12/2004	Gia Lai	052304000441	Bậc 3	4554030021
389	TA-09	TA-09	TA-389	Hồ Thị Kim	Nga	Nữ	11/06/2004	Gia Lai	052304001307	Bậc 3	4559010109
390	TA-09	TA-09	TA-390	Đặng Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	12/11/2004	Gia Lai	064304001066	Bậc 3	4559030053
391	TA-09	TA-09	TA-391	Siu	Nguyệt	Nữ	31/07/2004	Gia Lai	064304016323	Bậc 3	4556100037
392	TA-09	TA-09	TA-392	Lê Thị Mỹ	Nhân	Nữ	17/04/2004	Gia Lai	052304002445	Bậc 4	4555020135
393	TA-09	TA-09	TA-393	Huỳnh Thị Thanh	Nhi	Nữ	25/09/2004	Gia Lai	052304016283	Bậc 3	4554040159
394	TA-09	TA-09	TA-394	Trần Thị Ngọc	Nhi	Nữ	06/05/2004	Đắk Lắk	054304006618	Bậc 3	4554040162
395	TA-09	TA-09	TA-395	Nguyễn Thị Lệ	Như	Nữ	12/04/2004	Gia Lai	052304001950	Bậc 3	4553010010
396	TA-09	TA-09	TA-396	Châu Thị Tuyết	Nhung	Nữ	23/11/2004	Gia Lai	052304005742	Bậc 3	4556060017
397	TA-09	TA-09	TA-397	Hoàng Thị Kiều	Oanh	Nữ	12/08/2004	Gia Lai	064304001317	Bậc 3	4558010046
398	TA-09	TA-09	TA-398	La Sô	Phong	Nam	09/08/2003	Đắk Lắk	054203003888	Bậc 3	4556080037
399	TA-09	TA-09	TA-399	Lê Nguyễn Danh	Phương	Nữ	27/10/2003	Gia Lai	052303008071	Bậc 3	4556120135
400	TA-09	TA-09	TA-400	Nguyễn Thị Hồng	Quy	Nữ	17/09/2004	Gia Lai	052304002068	Bậc 3	4554040186
401	TA-09	TA-09	TA-401	Trịnh Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	01/12/2004	Gia Lai	064304012169	Bậc 3	4559030076
402	TA-09	TA-09	TA-402	Mai Ngọc Hoàng	Tân	Nam	23/11/2004	Gia Lai	052204014265	Bậc 3	4551300069
403	TA-09	TA-09	TA-403	Hà Phương	Thảo	Nữ	10/03/2004	Gia Lai	064304005665	Bậc 3	4559010161
404	TA-09	TA-09	TA-404	Nguyễn Thị Thuận	Thiên	Nữ	21/09/2005	Gia Lai	052305001370	Bậc 3	4651050246
405	TA-09	TA-09	TA-405	Nguyễn Bích	Thoa	Nữ	04/05/2004	Gia Lai	052304008459	Bậc 3	4554070088
406	TA-09	TA-09	TA-406	Nguyễn Đức	Thuận	Nam	31/03/2004	Gia Lai	064204001642	Bậc 3	4558010059
407	TA-09	TA-09	TA-407	Trần Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	18/12/2004	Gia Lai	052304013011	Bậc 3	4551050214
408	TA-09	TA-09	TA-408	Nguyễn Thị Bích	Thủy	Nữ	08/05/2004	Gia Lai	052304001862	Bậc 3	4552030068
409	TA-09	TA-09	TA-409	Lê Thị Thanh	Trà	Nữ	27/07/2004	Gia Lai	052304013994	Bậc 3	4558010063
410	TA-09	TA-09	TA-410	Trần Bảo	Trần	Nữ	06/10/2004	Đắk Lắk	054304004237	Bậc 3	4557520058
411	TA-09	TA-09	TA-411	Phạm Thị Thu	Trang	Nữ	08/08/2004	Hà Tĩnh	042304005690	Bậc 3	4554040248
412	TA-09	TA-09	TA-412	Phạm Thị Thu	Trinh	Nữ	25/06/2004	Gia Lai	052304013124	Bậc 3	4554040260
413	TA-09	TA-09	TA-413	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	26/09/2004	Gia Lai	052304013603	Bậc 3	4559030101
414	TA-09	TA-09	TA-414	Lê Hoàng Anh	Tuấn	Nam	02/01/2004	Quảng Ngãi	051204008639	Bậc 3	4552030079
415	TA-09	TA-09	TA-415	Đinh Thị Bạch	Vân	Nữ	03/04/2004	Gia Lai	052304004630	Bậc 3	4559010204
416	TA-09	TA-09	TA-416	Huỳnh Thị Lâm	Vi	Nữ	09/03/2004	Gia Lai	052304016529	Bậc 3	4554030056
417	TA-09	TA-09	TA-417	Lê Quốc	Vương	Nam	14/11/2004	Gia Lai	052204004429	Bậc 3	4552030086
418	TA-09	TA-09	TA-418	Trần Thị Thiên	Xuân	Nữ	20/03/2004	Gia Lai	052304011247	Bậc 3	4557520070
419	TA-10	TA-10	TA-419	Lưu Thị Bích	Ái	Nữ	02/11/2004	Gia Lai	052304000889	Bậc 3	4558020001
420	TA-10	TA-10	TA-420	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Nữ	28/04/2004	Gia Lai	052304015049	Bậc 3	4559030008
421	TA-10	TA-10	TA-421	Nguyễn	Đại	Nam	09/10/2004	Gia Lai	052204006033	Bậc 3	4554040037
422	TA-10	TA-10	TA-422	Ksor H'	Diệu	Nữ	26/10/2004	Gia Lai	064304002532	Bậc 3	4559010023
423	TA-10	TA-10	TA-423	Ngô Phương	Dung	Nữ	27/11/2004	Quảng Ngãi	051304013406	Bậc 3	4559010025
424	TA-10	TA-10	TA-424	Trần Thủy	Hà	Nữ	04/08/2004	Gia Lai	052304002038	Bậc 3	4554040049

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
425	TA-10	TA-10	TA-425	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	25/06/2004	Gia Lai	052304014455	Bậc 3	4557520010
426	TA-10	TA-10	TA-426	Trần Thị Hồ	Hương	Nữ	25/10/2004	Gia Lai	052304005839	Bậc 3	4554010073
427	TA-10	TA-10	TA-427	Nguyễn Xuân	Huy	Nam	19/10/2004	Đắk Lắk	054204005971	Bậc 3	4552030022
428	TA-10	TA-10	TA-428	Hà Thị Mai	Huyền	Nữ	24/12/2004	Đắk Lắk	066304001128	Bậc 3	4551010004
429	TA-10	TA-10	TA-429	Tạ Thị Oanh	Kiều	Nữ	28/02/2004	Gia Lai	052304005138	Bậc 3	4559030123
430	TA-10	TA-10	TA-430	Bùi Hồng	Lê	Nữ	23/02/2004	Gia Lai	052304008934	Bậc 3	4559030038
431	TA-10	TA-10	TA-431	Trương Phương	Linh	Nữ	14/10/2004	Gia Lai	052304006880	Bậc 3	4554080023
432	TA-10	TA-10	TA-432	Y	Lung	Nam	22/06/2003	Gia Lai	064203012268	Bậc 3	4556110019
433	TA-10	TA-10	TA-433	Huỳnh Thị Khánh	Minh	Nữ	19/02/2004	Đắk Lắk	054304000635	Bậc 3	4552030035
434	TA-10	TA-10	TA-434	Võ Trần Bảo	Ngân	Nữ	21/02/2004	Gia Lai	064304000760	Bậc 3	4559010113
435	TA-10	TA-10	TA-435	Đinh Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	02/03/2004	Gia Lai	052304005393	Bậc 3	4559010119
436	TA-10	TA-10	TA-436	Trần Thị	Nhàn	Nữ	28/08/2004	Gia Lai	052304007487	Bậc 3	4554040155
437	TA-10	TA-10	TA-437	Nguyễn Thị Ý	Nhi	Nữ	24/05/2004	Gia Lai	052304002545	Bậc 3	4554070058
438	TA-10	TA-10	TA-438	Phạm Quỳnh	Như	Nữ	02/09/2005	Đắk Lắk	054305008092	Bậc 3	4659010113
439	TA-10	TA-10	TA-439	Nguyễn Thị	Nhung	Nữ	04/09/2004	Gia Lai	052304012796	Bậc 3	4554040167
440	TA-10	TA-10	TA-440	Phạm Huỳnh Tiến	Phát	Nam	15/10/2004	Gia Lai	052204004251	Bậc 3	4554030032
441	TA-10	TA-10	TA-441	Siu	Phúc	Nữ	13/08/2004	Gia Lai	064304004478	Bậc 3	4559010144
442	TA-10	TA-10	TA-442	Trương Văn	Quang	Nam	12/02/2002	Gia Lai	052202012751	Bậc 3	4554040185
443	TA-10	TA-10	TA-443	Nguyễn Thị Mỹ	Quyên	Nữ	30/05/2004	Gia Lai	052304015475	Bậc 3	4556100050
444	TA-10	TA-10	TA-444	Kiều Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	08/03/2003	Gia Lai	064303005773	Bậc 3	4554070210
445	TA-10	TA-10	TA-445	Nguyễn Thị	Quỳnh	Nữ	21/04/2004	Gia Lai	052304002412	Bậc 3	4554040192
446	TA-10	TA-10	TA-446	Ngọc Thị	Thắm	Nữ	27/10/2004	Gia Lai	064304003710	Bậc 3	4554040206
447	TA-10	TA-10	TA-447	Nguyễn Thị Mỹ	Thanh	Nữ	18/04/2004	Gia Lai	052304006253	Bậc 3	4554010173
448	TA-10	TA-10	TA-448	Nguyễn Thị Cẩm	Thiên	Nữ	27/03/2005	Gia Lai	052305010287	Bậc 3	4651050245
449	TA-10	TA-10	TA-449	Siu H'	Thu	Nữ	03/04/2004	Gia Lai	064304001663	Bậc 3	4559030085
450	TA-10	TA-10	TA-450	Lê Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	29/01/2004	Gia Lai	064304012005	Bậc 3	4559010182
451	TA-10	TA-10	TA-451	Lâm Thanh	Thúy	Nữ	24/12/2004	Quảng Ngãi	051304005947	Bậc 3	4554070092
452	TA-10	TA-10	TA-452	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	29/11/2004	Gia Lai	064304004416	Bậc 3	4559030091
453	TA-10	TA-10	TA-453	Thái Nguyễn Thanh	Tiên	Nam	12/10/2004	Gia Lai	052204004862	Bậc 3	4552060039
454	TA-10	TA-10	TA-454	Y	Trại	Nữ	26/03/2004	Quảng Ngãi	062304000132	Bậc 3	4559030098
455	TA-10	TA-10	TA-455	Nguyễn Đỗ Thùy	Trang	Nữ	17/07/2004	Đắk Lắk	054304000633	Bậc 3	4554040243
456	TA-10	TA-10	TA-456	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	15/10/2004	TP.Đà Nẵng	049304001543	Bậc 3	4554040245
457	TA-10	TA-10	TA-457	Bùi Thị Ngọc	Trinh	Nữ	22/10/2004	Tây Ninh	072304012397	Bậc 3	4554050067
458	TA-10	TA-10	TA-458	Rlan	Trường	Nam	11/06/1999	Gia Lai	064099012980	Bậc 3	4556030009
459	TA-10	TA-10	TA-459	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	08/09/2004	Gia Lai	052304009889	Bậc 3	4554030052
460	TA-10	TA-10	TA-460	Y Mai	Uyên	Nữ	20/09/2003	Quảng Ngãi	062303000121	Bậc 3	4559030104
461	TA-10	TA-10	TA-461	Võ Thị Bích	Vân	Nữ	27/09/2004	Gia Lai	052304006352	Bậc 3	4554080079
462	TA-10	TA-10	TA-462	Huỳnh Thị	Vi	Nữ	22/04/2004	Gia Lai	064304015990	Bậc 3	4559030107
463	TA-10	TA-10	TA-463	Trần Anh	Vương	Nam	02/04/2004	Gia Lai	052204015820	Bậc 3	4554070112
464	TA-10	TA-10	TA-464	Đặng Thị Như	Ý	Nữ	30/09/2004	Gia Lai	052304010806	Bậc 3	4557520074
465	TA-11	TA-11	TA-465	Trương Kim	Anh	Nữ	03/10/2004	Gia Lai	052304002935	Bậc 3	4552030001
466	TA-11	TA-11	TA-466	Nguyễn Thị	Chi	Nữ	25/05/2004	Gia Lai	052304010401	Bậc 3	4554060011
467	TA-11	TA-11	TA-467	Đào Thị	Dũng	Nữ	16/04/2004	Gia Lai	052304013090	Bậc 3	4556040005
468	TA-11	TA-11	TA-468	Nguyễn Phúc Ti	Ga	Nam	09/04/2004	Gia Lai	052204012178	Bậc 3	4554040038
469	TA-11	TA-11	TA-469	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	06/06/2004	Gia Lai	052304012034	Bậc 3	4554060031
470	TA-11	TA-11	TA-470	Võ Minh	Hiếu	Nam	08/06/2004	Quảng Trị	052204010761	Bậc 3	4556120042
471	TA-11	TA-11	TA-471	Đỗ Thị Thu	Huyền	Nữ	10/03/2004	Gia Lai	052304004309	Bậc 3	4559030026
472	TA-11	TA-11	TA-472	Nguyễn Minh	Kiều	Nữ	09/08/2004	Quảng Ngãi	051304002699	Bậc 3	4558010029

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
473	TA-11	TA-11	TA-473	Nông Thị Hồng	Lưu	Nữ	15/08/2004	Gia Lai	064304007131	Bậc 3	4557520024
474	TA-11	TA-11	TA-474	Trần Ngọc	Lý	Nữ	11/07/2004	Gia Lai	052304001220	Bậc 3	4556060012
475	TA-11	TA-11	TA-475	Trần Thị Thanh	Nga	Nữ	09/10/2004	Gia Lai	052304010124	Bậc 3	4553010008
476	TA-11	TA-11	TA-476	Phùng Thị Thu	Ngân	Nữ	25/08/2004	Đắk Lắk	054304002703	Bậc 3	4559030051
477	TA-11	TA-11	TA-477	Đinh Thị Kim	Ngân	Nữ	19/10/2004	Gia Lai	064304015603	Bậc 3	4559030050
478	TA-11	TA-11	TA-478	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	21/05/2004	Gia Lai	052304016286	Bậc 3	4559030055
479	TA-11	TA-11	TA-479	Nguyễn Đăng Như	Nguyệt	Nữ	22/05/2005	Gia Lai	052305004583	Bậc 3	4654090063
480	TA-11	TA-11	TA-480	Trần Thị Thu	Nhi	Nữ	24/04/2003	Gia Lai	064303001110	Bậc 3	4559030062
481	TA-11	TA-11	TA-481	Nguyễn Hồng	Nhi	Nữ	23/09/2004	Gia Lai	052304007282	Bậc 3	4557520032
482	TA-11	TA-11	TA-482	Rcom H'	Nhon	Nữ	05/08/2004	Gia Lai	064304000428	Bậc 3	4559010129
483	TA-11	TA-11	TA-483	Nguyễn Trúc	Như	Nữ	15/09/2004	Gia Lai	052304007175	Bậc 3	4554040174
484	TA-11	TA-11	TA-484	Trương Thị Hồng	Như	Nữ	29/02/2004	Gia Lai	052304011923	Bậc 3	4554040176
485	TA-11	TA-11	TA-485	Nguyễn Trần Hà	Ni	Nữ	24/11/2004	Gia Lai	052304005231	Bậc 3	4559030070
486	TA-11	TA-11	TA-486	Nguy Thị Duyên	Phận	Nữ	23/01/2004	Gia Lai	052304010155	Bậc 3	4554030033
487	TA-11	TA-11	TA-487	Lê Hồng	Phi	Nam	01/12/2001	Đắk Lắk	054201008886	Bậc 3	4552030088
488	TA-11	TA-11	TA-488	Lê Kim	Phước	Nam	07/06/2003	Gia Lai	215588241	Bậc 3	4554080046
489	TA-11	TA-11	TA-489	Lê Thị Thu	Quý	Nữ	06/04/2004	Gia Lai	052304014057	Bậc 3	4552030055
490	TA-11	TA-11	TA-490	Trần Minh	Quyết	Nam	26/05/2004	Gia Lai	052204008914	Bậc 3	4551050179
491	TA-11	TA-11	TA-491	Ksor H' He	Rin	Nữ	03/03/2004	Gia Lai	064304005473	Bậc 3	4559030077
492	TA-11	TA-11	TA-492	Lê Quốc	Thắng	Nam	04/02/2004	Gia Lai	052204008092	Bậc 3	4551050200
493	TA-11	TA-11	TA-493	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Nữ	18/04/2004	Gia Lai	052304013547	Bậc 3	4554080056
494	TA-11	TA-11	TA-494	Nguyễn Hoàng Anh	Thi	Nữ	12/05/2004	Gia Lai	052304012179	Bậc 3	4554040211
495	TA-11	TA-11	TA-495	Nguyễn Duy	Thịnh	Nam	24/11/2004	Quảng Ngãi	051204011988	Bậc 3	4551050206
496	TA-11	TA-11	TA-496	Nguyễn Thị Thanh	Thu	Nữ	25/08/2004	Gia Lai	052304009000	Bậc 3	4554080059
497	TA-11	TA-11	TA-497	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	13/11/2004	Gia Lai	052304005020	Bậc 3	4554030047
498	TA-11	TA-11	TA-498	Võ Thị Nguyên	Thùy	Nữ	22/02/2004	Gia Lai	052304013719	Bậc 3	4556100062
499	TA-11	TA-11	TA-499	Huỳnh Thị Cẩm	Tiên	Nữ	09/07/2004	Đắk Lắk	054304005290	Bậc 3	4558020102
500	TA-11	TA-11	TA-500	Phan Thị Thanh	Trà	Nữ	24/08/2004	Gia Lai	051304008935	Bậc 3	4554090098
501	TA-11	TA-11	TA-501	Lê Thị Tô	Trâm	Nữ	21/07/2004	Gia Lai	052304007590	Bậc 3	4554090100
502	TA-11	TA-11	TA-502	Nguyễn Thị Hồng	Trang	Nữ	12/02/2004	Gia Lai	052304015464	Bậc 3	4554040244
503	TA-11	TA-11	TA-503	Trần Thị Thu	Trang	Nữ	15/01/2004	Gia Lai	064304001262	Bậc 3	4559030097
504	TA-11	TA-11	TA-504	Nguyễn Thị Trúc	Trinh	Nữ	24/11/2004	Gia Lai	052304004485	Bậc 3	4552030076
505	TA-11	TA-11	TA-505	Rơ Châm	Trương	Nam	02/09/2003	Gia Lai	064203012568	Bậc 3	4559010196
506	TA-11	TA-11	TA-506	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	16/04/2004	Gia Lai	052304004086	Bậc 3	4554040267
507	TA-11	TA-11	TA-507	Hà Thanh	Vân	Nữ	08/05/2004	Gia Lai	052304011662	Bậc 3	4558010070
508	TA-11	TA-11	TA-508	Lê Thị Bích	Viên	Nữ	01/02/2004	Đắk Lắk	054304010302	Bậc 3	4554090116
509	TA-11	TA-11	TA-509	Lê Ái	Vy	Nữ	28/08/2004	Gia Lai	052304015083	Bậc 3	4554070115
510	TA-11	TA-11	TA-510	Nguyễn Phạm Kim	Yến	Nữ	27/07/2004	Đắk Lắk	054304000176	Bậc 3	4557520073
511	TA-12	TA-12	TA-511	Phạm Thị Ngọc	Ân	Nữ	06/11/2000	Khánh Hòa	056300005965	Bậc 3	4456030028
512	TA-12	TA-12	TA-512	Nguyễn Thị	Ánh	Nữ	14/07/2003	Gia Lai	052303001011	Bậc 3	4457520012
513	TA-12	TA-12	TA-513	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	06/05/2003	Gia Lai	052203011353	Bậc 3	4451170003
514	TA-12	TA-12	TA-514	Nguyễn Chí	Bảo	Nam	10/02/2003	Gia Lai	052203004488	Bậc 3	4451180002
515	TA-12	TA-12	TA-515	Phạm Thị Thanh	Bình	Nữ	01/03/2003	Gia Lai	052303005561	Bậc 3	4454011591
516	TA-12	TA-12	TA-516	Tô Thị	Bưởi	Nữ	26/04/2003	Gia Lai	052303014892	Bậc 3	4452070265
517	TA-12	TA-12	TA-517	Ngô Thế	Công	Nam	02/12/2003	Gia Lai	064203014281	Bậc 3	4451130005
518	TA-12	TA-12	TA-518	Trần Hữu	Danh	Nam	18/12/2003	Gia Lai	052203002914	Bậc 3	4451170181
519	TA-12	TA-12	TA-519	Phạm Quốc	Đạt	Nam	26/02/2003	Gia Lai	052203006279	Bậc 3	4451300039
520	TA-12	TA-12	TA-520	Hồ Sỹ	Đạt	Nam	07/04/2003	Gia Lai	064203004592	Bậc 3	4451300347

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
521	TA-12	TA-12	TA-521	Ngô Tấn	Đạt	Nam	23/10/2003	Gia Lai	052203001091	Bậc 3	4451170257
522	TA-12	TA-12	TA-522	Huỳnh Văn	Đệ	Nam	11/01/2003	Gia Lai	052203005879	Bậc 3	4451160245
523	TA-12	TA-12	TA-523	Hoàng Thị	Diệp	Nữ	27/09/2002	Gia Lai	064302012431	Bậc 3	4459010594
524	TA-12	TA-12	TA-524	Huỳnh Thanh	Đồng	Nam	19/03/2003	Gia Lai	052203007801	Bậc 3	4451050805
525	TA-12	TA-12	TA-525	Trương Thị Thùy	Dung	Nữ	10/02/2003	Gia Lai	052303012294	Bậc 3	4454011629
526	TA-12	TA-12	TA-526	Nguyễn Chiêu	Dương	Nam	03/10/2002	Quảng Ngãi	036202014066	Bậc 3	4456120036
527	TA-12	TA-12	TA-527	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	06/09/2003	Gia Lai	052303013808	Bậc 3	4459030049
528	TA-12	TA-12	TA-528	Võ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	18/08/2003	Gia Lai	052303009660	Bậc 3	4452070179
529	TA-12	TA-12	TA-529	Võ Thị Thanh	Giang	Nữ	27/04/2003	Đắk Lắk	054303004692	Bậc 3	4452070020
530	TA-12	TA-12	TA-530	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	Nữ	19/08/2003	Gia Lai	052303003264	Bậc 3	4454010172
531	TA-12	TA-12	TA-531	Hồ Xuân	Hậu	Nam	10/12/2003	Gia Lai	064203004117	Bậc 3	4451050634
532	TA-12	TA-12	TA-532	Trần Thị	Hoan	Nữ	13/05/2003	Gia Lai	052303013017	Bậc 3	4454010226
533	TA-12	TA-12	TA-533	Hà Thị Mỹ	Hương	Nữ	08/04/2003	Gia Lai	052303003228	Bậc 3	4457520344
534	TA-12	TA-12	TA-534	Phạm Minh	Kết	Nam	10/09/1989	Gia Lai	052089017007	Bậc 3	4456120489
535	TA-12	TA-12	TA-535	Võ Phan Lâm	Khang	Nam	02/08/2000	Gia Lai	052200000813	Bậc 3	4451160199
536	TA-12	TA-12	TA-536	Kpuih	Lan	Nữ	27/12/2002	Gia Lai	064302013565	Bậc 3	4456020047
537	TA-12	TA-12	TA-537	Châu Mỹ	Linh	Nữ	04/10/2003	Gia Lai	052303000958	Bậc 3	4452070220
538	TA-12	TA-12	TA-538	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	20/02/2003	Gia Lai	052303000898	Bậc 3	4454011321
539	TA-12	TA-12	TA-539	Lê Văn	Lợi	Nam	10/10/2003	Gia Lai	052203002776	Bậc 3	4451170204
540	TA-12	TA-12	TA-540	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	16/02/2003	Gia Lai	052303001406	Bậc 3	4454011318
541	TA-12	TA-12	TA-541	Trần Lan	Ngân	Nữ	08/10/2003	Lâm Đồng	067303004112	Bậc 3	4454040211
542	TA-12	TA-12	TA-542	Trần Thị Thảo	Nguyên	Nữ	06/06/2003	Gia Lai	052303001063	Bậc 3	4456120130
543	TA-12	TA-12	TA-543	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	07/06/2003	Đắk Lắk	054303004171	Bậc 3	4456030061
544	TA-12	TA-12	TA-544	Nguyễn Công	Nhật	Nam	07/04/2003	Gia Lai	052203012862	Bậc 3	4451300394
545	TA-12	TA-12	TA-545	Trần Minh	Nhật	Nam	17/07/2002	Gia Lai	052202004234	Bậc 3	4451140087
546	TA-12	TA-12	TA-546	Nguyễn Võ Quỳnh	Như	Nữ	25/04/2003	Gia Lai	052303013651	Bậc 3	4454010588
547	TA-12	TA-12	TA-547	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	Nữ	02/06/2003	Gia Lai	052303003166	Bậc 3	4456020063
548	TA-12	TA-12	TA-548	Huỳnh Văn	Phúc	Nam	07/05/2003	Gia Lai	052203015232	Bậc 3	4451050276
549	TA-12	TA-12	TA-549	Đinh Văn	Quyển	Nam	04/01/2003	Quảng Ngãi	051203000926	Bậc 3	4451170340
550	TA-12	TA-12	TA-550	Lê Công	Tài	Nam	09/09/2002	Đắk Lắk	054202000627	Bậc 3	4451180136
551	TA-12	TA-12	TA-551	Nguyễn Hồng	Thảo	Nữ	04/11/2003	Gia Lai	052303011126	Bậc 3	4457520587
552	TA-12	TA-12	TA-552	Nguyễn Thái	Thiện	Nam	20/10/2003	Gia Lai	052203012797	Bậc 3	4453030029
553	TA-12	TA-12	TA-553	Đinh Thị Mỹ	Thúy	Nữ	20/04/2003	Gia Lai	052303005365	Bậc 3	4452070109
554	TA-12	TA-12	TA-554	Châu Quang	Tính	Nam	03/08/2003	Gia Lai	052203003436	Bậc 3	4454050298
555	TA-12	TA-12	TA-555	Đỗ Văn	Triều	Nam	29/11/2003	Gia Lai	052203016260	Bậc 3	4451050401
556	TA-12	TA-12	TA-556	Trần Hữu	Tuấn	Nam	21/05/2003	Gia Lai	052203004563	Bậc 3	4451050742
557	TA-12	TA-12	TA-557	Đặng Quang	Vinh	Nam	02/02/2003	TP.Đà Nẵng	049203002330	Bậc 3	4451300226
558	TA-13	TA-01	TA-558	Trương Ngọc	Ánh	Nữ	14/08/2003	Quảng Ngãi	051303012745	Bậc 3	4456120420
559	TA-13	TA-01	TA-559	Huỳnh Văn	Bảo	Nam	20/09/2003	Đắk Lắk	054203000838	Bậc 3	4456120421
560	TA-13	TA-01	TA-560	Phạm Thị Thanh	Bình	Nữ	08/04/2002	Gia Lai	052302000265	Bậc 3	4459010581
561	TA-13	TA-01	TA-561	Võ Hải Hà	Châu	Nữ	02/07/2003	Gia Lai	052303014095	Bậc 3	4454040025
562	TA-13	TA-01	TA-562	Đinh Thị	Chi	Nữ	20/12/2003	Gia Lai	064303005802	Bậc 3	4454010048
563	TA-13	TA-01	TA-563	Đặng Thanh	Danh	Nam	12/06/2003	Gia Lai	052203010575	Bậc 3	4458010080
564	TA-13	TA-01	TA-564	Lê Quốc	Đạt	Nam	28/12/2003	Đắk Lắk	054203002029	Bậc 3	4451050480
565	TA-13	TA-01	TA-565	Tăng Thành	Đạt	Nam	17/04/2003	TP.Đà Nẵng	049203002722	Bậc 3	4451300350
566	TA-13	TA-01	TA-566	Trần Quốc	Đạt	Nam	08/08/2002	Gia Lai	052202011274	Bậc 3	4451050569
567	TA-13	TA-01	TA-567	Hà Tiến	Đạt	Nam	03/11/2003	Gia Lai	052203006250	Bậc 3	4454040949
568	TA-13	TA-01	TA-568	Lương Thị Hồng	Diễm	Nữ	25/05/2003	Gia Lai	052303008846	Bậc 3	4454040038

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
569	TA-13	TA-01	TA-569	Nguyễn Minh	Đức	Nam	05/01/2003	Gia Lai	052203006333	Bậc 3	4451160194
570	TA-13	TA-01	TA-570	Hoàng Anh	Dũng	Nam	24/02/2003	Gia Lai	052203007924	Bậc 3	4451300030
571	TA-13	TA-01	TA-571	Huỳnh Phạm Phúc	Được	Nam	16/02/2003	Đắk Lắk	054203001304	Bậc 3	4451170035
572	TA-13	TA-01	TA-572	Nguyễn Đoàn Hoài	Duy	Nam	17/04/2003	Gia Lai	052203008789	Bậc 3	4456020029
573	TA-13	TA-01	TA-573	Trần Khánh	Duyên	Nữ	30/08/2003	Khánh Hòa	056303002291	Bậc 3	4451140146
574	TA-13	TA-01	TA-574	Nguyễn Ngọc	Hải	Nam	02/09/2003	Gia Lai	052203010489	Bậc 3	4451160195
575	TA-13	TA-01	TA-575	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/07/2003	Gia Lai	064303000876	Bậc 3	4456020037
576	TA-13	TA-01	TA-576	Nguyễn Văn	Hào	Nam	06/10/2003	Gia Lai	052203003050	Bậc 3	4451051100
577	TA-13	TA-01	TA-577	Huỳnh Lê Ngọc	Hiếu	Nam	04/07/2003	Đắk Lắk	054203002232	Bậc 3	4451300325
578	TA-13	TA-01	TA-578	Lê Minh	Hoàng	Nam	11/04/2003	Gia Lai	052203006716	Bậc 3	4451300071
579	TA-13	TA-01	TA-579	Nguyễn Văn	Huy	Nam	04/10/2003	Quảng Ngãi	058203000115	Bậc 3	4456030045
580	TA-13	TA-01	TA-580	Nguyễn Ngọc	Khả	Nam	25/11/2003	Gia Lai	052203009069	Bậc 3	4451050155
581	TA-13	TA-01	TA-581	Võ Đình	Khải	Nam	22/12/2003	Đắk Lắk	054203003433	Bậc 3	4458010063
582	TA-13	TA-01	TA-582	Phạm Minh	Khương	Nam	07/12/2003	Gia Lai	052203001700	Bậc 3	4451300372
583	TA-13	TA-01	TA-583	Nguyễn Thị Ánh	Lên	Nữ	06/01/2003	Gia Lai	052303007623	Bậc 3	4454011356
584	TA-13	TA-01	TA-584	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	Nữ	02/12/2003	Gia Lai	064303004517	Bậc 3	4456120500
585	TA-13	TA-01	TA-585	Huỳnh Thảo	Ly	Nữ	05/09/2003	Gia Lai	052303002994	Bậc 3	4452070048
586	TA-13	TA-01	TA-586	Phạm Thị Ngọc	Mai	Nữ	29/08/2003	Gia Lai	064303011054	Bậc 3	4457520124
587	TA-13	TA-01	TA-587	Võ Quang	Minh	Nam	02/04/2003	Gia Lai	052203010496	Bậc 3	4451160204
588	TA-13	TA-01	TA-588	Trần Thị Thanh	Ngân	Nữ	03/08/2003	Đắk Lắk	054303010036	Bậc 3	4457520351
589	TA-13	TA-02	TA-589	Phạm Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	04/07/2003	Gia Lai	052303010563	Bậc 3	4452070071
590	TA-13	TA-02	TA-590	Huỳnh Long	Nhật	Nam	26/07/2003	Gia Lai	052203011921	Bậc 3	4451160276
591	TA-13	TA-02	TA-591	Phạm Thị Tuyết	Nhi	Nữ	26/03/2003	Gia Lai	052303010303	Bậc 3	4452070156
592	TA-13	TA-02	TA-592	Đào Tiến	Phú	Nam	17/02/2003	Gia Lai	052203003037	Bậc 3	4451200143
593	TA-13	TA-02	TA-593	Trần Minh	Quân	Nam	30/10/2003	Gia Lai	052203015509	Bậc 3	4451160180
594	TA-13	TA-02	TA-594	Võ Bá	Quốc	Nam	15/04/2003	Gia Lai	052203010380	Bậc 3	4451050297
595	TA-13	TA-02	TA-595	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	29/08/2003	Gia Lai	052303010949	Bậc 3	4451160101
596	TA-13	TA-02	TA-596	Nguyễn Nhật Thanh	Tâm	Nữ	03/05/2003	Gia Lai	052303000788	Bậc 3	4452070094
597	TA-13	TA-02	TA-597	Mẫu Thị Mai	Thi	Nữ	20/05/2003	Khánh Hòa	056303007440	Bậc 3	4456080084
598	TA-13	TA-02	TA-598	Hồ Quốc	Thi	Nam	09/05/2003	Gia Lai	052203005368	Bậc 3	4451010117
599	TA-13	TA-02	TA-599	Lê Hoàng	Thông	Nam	02/08/2002	Gia Lai	052202004554	Bậc 3	4451170123
600	TA-13	TA-02	TA-600	Y	Thủy	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	062303001478	Bậc 3	4459030192
601	TA-13	TA-02	TA-601	Cao Trần Duy Khánh	Trang	Nữ	08/10/2003	Đắk Lắk	054303001771	Bậc 3	4451010141
602	TA-13	TA-02	TA-602	Dương Trí	Trường	Nam	12/06/2002	Gia Lai	052202009602	Bậc 3	4459020050
603	TA-13	TA-02	TA-603	PiNăng	Viện	Nam	19/03/2003	Khánh Hòa	058203007073	Bậc 3	4451170324
604	TA-13	TA-02	TA-604	Huỳnh Văn	Vương	Nam	02/03/2002	Gia Lai	052202006090	Bậc 3	4451050462
605	TA-14	TA-02	TA-605	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	04/07/2003	Gia Lai	052203008963	Bậc 3	4454011095
606	TA-14	TA-02	TA-606	Đặng Cao	Bằng	Nam	04/03/2003	Gia Lai	052203004779	Bậc 3	4452010003
607	TA-14	TA-02	TA-607	Huỳnh Quốc	Bảo	Nam	03/11/2003	Gia Lai	052203015967	Bậc 3	4451180089
608	TA-14	TA-02	TA-608	Trần Quốc	Bảo	Nam	29/06/2002	Gia Lai	052202006270	Bậc 3	4351200107
609	TA-14	TA-02	TA-609	Nguyễn Kim	Chi	Nữ	25/01/2003	Gia Lai	052303014464	Bậc 3	4459020007
610	TA-14	TA-02	TA-610	Lê Đình	Danh	Nam	12/06/2002	Gia Lai	052202015721	Bậc 3	4451050621
611	TA-14	TA-02	TA-611	Lê Quang	Đạt	Nam	30/04/2003	Gia Lai	052203001507	Bậc 3	4451300244
612	TA-14	TA-02	TA-612	Trần Nguyễn	Đình	Nam	06/09/2002	Gia Lai	052202013687	Bậc 3	4451160193
613	TA-14	TA-02	TA-613	Nguyễn Võ Thế	Đông	Nam	17/04/2002	Gia Lai	052202013542	Bậc 3	4354010071
614	TA-14	TA-02	TA-614	Hà Trương Mỹ	Dung	Nữ	03/06/2003	Gia Lai	052303015041	Bậc 3	4454040043
615	TA-14	TA-02	TA-615	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	25/12/2003	Gia Lai	052203002888	Bậc 3	4451160309
616	TA-14	TA-02	TA-616	Huỳnh Quốc	Duy	Nam	09/08/2003	Gia Lai	052203012926	Bậc 3	4451170022

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
617	TA-14	TA-02	TA-617	Phạm Thị Ngọc	Duyên	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	051303004724	Bậc 3	4457520038
618	TA-14	TA-02	TA-618	Kpuih	Duyên	Nữ	15/10/2001	Gia Lai	064301003659	Bậc 3	4354040437
619	TA-14	TA-02	TA-619	Lê Nguyên Tâm	Hạnh	Nữ	27/08/2003	Gia Lai	052303015620	Bậc 3	4454011123
620	TA-14	TA-03	TA-620	Nguyễn Lê Bảo	Hiếu	Nữ	23/12/2003	Gia Lai	052303007751	Bậc 3	4454040094
621	TA-14	TA-03	TA-621	Huỳnh Huy	Hoàng	Nam	08/06/2003	Gia Lai	052203016139	Bậc 3	4451170183
622	TA-14	TA-03	TA-622	Võ Đình	Hưng	Nam	07/10/2002	Gia Lai	052202000562	Bậc 3	4351050974
623	TA-14	TA-03	TA-623	Hồ Minh	Huy	Nam	12/03/2003	Gia Lai	052203007585	Bậc 3	4452070036
624	TA-14	TA-03	TA-624	Trần Quang	Huy	Nam	29/05/2003	Gia Lai	052203002305	Bậc 3	4451170058
625	TA-14	TA-03	TA-625	Lê Thế	Khải	Nam	19/08/2003	Gia Lai	052203006832	Bậc 3	4451300096
626	TA-14	TA-03	TA-626	Siu	Kiều	Nữ	15/08/2001	Gia Lai	064301008583	Bậc 3	4354011131
627	TA-14	TA-03	TA-627	Phan Ngọc	Lễ	Nam	20/10/2003	Gia Lai	052203002931	Bậc 3	4451051114
628	TA-14	TA-03	TA-628	Lê Phan Hoài	Linh	Nữ	04/04/2003	Gia Lai	052303001508	Bậc 3	4454040148
629	TA-14	TA-03	TA-629	Lê Thị Kim	Loan	Nữ	23/12/2003	Gia Lai	052303001363	Bậc 3	4452070186
630	TA-14	TA-03	TA-630	Sô Y Tal	Ly	Nam	02/10/2002	Gia Lai	052202014183	Bậc 3	4356080081
631	TA-14	TA-03	TA-631	Nguyễn Đăng	Mạnh	Nam	14/12/2003	Lâm Đồng	067203001152	Bậc 3	4451170205
632	TA-14	TA-03	TA-632	Võ Á	Nam	Nam	22/05/2002	Gia Lai	052202007305	Bậc 3	4351050983
633	TA-14	TA-03	TA-633	Trần Thị Thanh	Ngân	Nữ	13/07/2003	Gia Lai	052303003280	Bậc 3	4452070247
634	TA-14	TA-03	TA-634	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	04/11/2003	Gia Lai	052303010253	Bậc 3	4457520551
635	TA-14	TA-03	TA-635	Nguyễn Hữu	Nhân	Nam	01/12/2003	Gia Lai	064203013250	Bậc 3	4456020059
636	TA-14	TA-03	TA-636	Phạm Văn	Nhanh	Nam	25/05/2002	Kon Tum	062202001456	Bậc 3	4359010308
637	TA-14	TA-03	TA-637	Lê Quang	Nhật	Nam	25/10/2003	Gia Lai	052203004791	Bậc 3	4459020029
638	TA-14	TA-03	TA-638	Huỳnh Thị Ái	Nhi	Nữ	01/06/2003	Gia Lai	052303007849	Bậc 3	4454070249
639	TA-14	TA-03	TA-639	Phạm Thị Hồng	Nhung	Nữ	20/06/2003	Quảng Ngãi	051303001002	Bậc 3	4454011446
640	TA-14	TA-03	TA-640	Lang Trường	Quân	Nam	16/12/2003	Gia Lai	052203001092	Bậc 3	4451300278
641	TA-14	TA-03	TA-641	Nguyễn Thành	Quế	Nam	27/06/2003	Gia Lai	052203008742	Bậc 3	4459020034
642	TA-14	TA-03	TA-642	Trần Minh	Quốc	Nam	13/06/2003	Gia Lai	052203005379	Bậc 3	4451170298
643	TA-14	TA-03	TA-643	Huỳnh Thái	Sang	Nam	19/07/2002	Gia Lai	052202014187	Bậc 3	4351050994
644	TA-14	TA-03	TA-644	Nguyễn Thị	Siêm	Nữ	17/02/2003	Gia Lai	052303000838	Bậc 3	4454011976
645	TA-14	TA-03	TA-645	Hoàng Thị Phương	Thảo	Nữ	03/05/2003	Thanh Hóa	062303001318	Bậc 3	4451130031
646	TA-14	TA-03	TA-646	Y Bùi Thị	Thảo	Nữ	13/11/2003	Quảng Ngãi	062303001146	Bậc 3	4459010690
647	TA-14	TA-03	TA-647	Nguyễn Minh	Thuận	Nam	26/06/2003	Gia Lai	064203003524	Bậc 3	4451170173
648	TA-14	TA-03	TA-648	Nguyễn Văn	Trình	Nam	10/07/2003	Gia Lai	052203015789	Bậc 3	4451050555
649	TA-14	TA-03	TA-649	Nguyễn Văn	Tùng	Nam	22/07/2003	Gia Lai	052203002109	Bậc 3	4451300210
650	TA-14	TA-03	TA-650	Nguyễn Văn	Vũ	Nam	19/12/2002	Gia Lai	064202000402	Bậc 3	4351160143
651	TA-14	TA-04	TA-651	Tăng Thính	Vương	Nam	27/01/2003	Gia Lai	052203015303	Bậc 3	4454011061
652	TA-15	TA-04	TA-652	Nguyễn Cảnh Bình	An	Nữ	12/02/2004	Gia Lai	052304002365	Bậc 3	4559010002
653	TA-15	TA-04	TA-653	Nguyễn Kim Quỳnh	Anh	Nữ	01/08/2004	Quảng Ngãi	062304001366	Bậc 3	4559030003
654	TA-15	TA-04	TA-654	Phạm Lan	Anh	Nữ	04/05/2004	Gia Lai	052304002303	Bậc 3	4558020007
655	TA-15	TA-04	TA-655	Trần Thái	Anh	Nam	05/10/2003	Gia Lai	052203006810	Bậc 3	4451180138
656	TA-15	TA-04	TA-656	Phạm Châu	Anh	Nữ	22/01/2004	Gia Lai	064304001183	Bậc 3	4556120003
657	TA-15	TA-04	TA-657	Đoàn Thị Phương	Ánh	Nữ	23/03/2004	Gia Lai	064304002272	Bậc 3	4559010007
658	TA-15	TA-04	TA-658	Đỗ Hoài	Bảo	Nam	28/07/2003	Gia Lai	052203014444	Bậc 3	4451170004
659	TA-15	TA-04	TA-659	Huỳnh Công	Bảo	Nam	03/11/2004	Gia Lai	052204008595	Bậc 3	4551160002
660	TA-15	TA-04	TA-660	Lê Như	Biển	Nữ	16/09/2004	Gia Lai	052304005021	Bậc 3	4557520002
661	TA-15	TA-04	TA-661	Phan Thị	Châu	Nữ	17/12/2004	Gia Lai	052304013530	Bậc 3	4554040015
662	TA-15	TA-04	TA-662	R'Ô H'	Chi	Nữ	17/04/2004	Gia Lai	064304002059	Bậc 3	4556080007
663	TA-15	TA-04	TA-663	Nguyễn Trần Bảo	Chi	Nữ	22/03/2004	Khánh Hòa	056304005482	Bậc 3	4552030004
664	TA-15	TA-04	TA-664	Lê Thị Kim	Chung	Nữ	25/12/2004	Gia Lai	064304008286	Bậc 3	4559010020

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
665	TA-15	TA-04	TA-665	Ksor H' Zen	Đa	Nữ	05/02/2004	Đắk Lắk	066304007084	Bậc 3	4559010030
666	TA-15	TA-04	TA-666	Nguyễn Thị Hồng	Đào	Nữ	23/03/2004	Gia Lai	052304010591	Bậc 3	4558020022
667	TA-15	TA-04	TA-667	Ksor	Đen	Nam	27/04/2004	Gia Lai	064204002101	Bậc 3	4558020023
668	TA-15	TA-04	TA-668	Nguyễn Thị Thuý	Diễm	Nữ	31/01/2004	Đắk Lắk	054304001709	Bậc 3	4554040024
669	TA-15	TA-04	TA-669	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	Nữ	06/03/2004	Gia Lai	052304010561	Bậc 3	4558020017
670	TA-15	TA-04	TA-670	Trần Lê Ngọc	Dung	Nữ	27/08/2004	Gia Lai	052304012106	Bậc 3	4559010027
671	TA-15	TA-04	TA-671	Trương Ngọc	Dũng	Nam	12/01/2004	Đắk Lắk	054204000188	Bậc 3	4559010029
672	TA-15	TA-04	TA-672	Phạm Thùy	Dương	Nữ	27/08/2004	Đắk Lắk	054304006088	Bậc 3	4558010098
673	TA-15	TA-04	TA-673	Bùi Lê Ngọc	Duyên	Nữ	24/12/2004	Gia Lai	052304000968	Bậc 3	4559030012
674	TA-15	TA-04	TA-674	Trần Võ Mỹ	Duyên	Nữ	04/03/2004	Gia Lai	052304001858	Bậc 3	4554040032
675	TA-15	TA-04	TA-675	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	Nữ	06/06/2004	Gia Lai	052304010977	Bậc 3	4554040031
676	TA-15	TA-04	TA-676	Sử Thúy Trúc	Giang	Nữ	08/05/2004	TP.Đà Nẵng	056304005103	Bậc 3	4552030012
677	TA-15	TA-04	TA-677	Nguyễn Thị Diễm	Hằng	Nữ	17/05/2004	Gia Lai	052304005675	Bậc 3	4554030007
678	TA-15	TA-04	TA-678	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	09/10/2004	Gia Lai	052304011917	Bậc 3	4554040054
679	TA-15	TA-04	TA-679	Phạm Thị Bích	Hậu	Nữ	23/03/2004	Đắk Lắk	054304002626	Bậc 3	4554040064
680	TA-15	TA-04	TA-680	Nguyễn Công	Hòa	Nam	19/11/2003	Đắk Lắk	054203001754	Bậc 3	4451300068
681	TA-15	TA-04	TA-681	Lê Huỳnh Ngọc	Hoài	Nữ	25/09/2004	Gia Lai	052304001581	Bậc 3	4558020036
682	TA-15	TA-05	TA-682	Bùi Văn	Học	Nam	05/02/2003	Gia Lai	052203003611	Bậc 3	4451160153
683	TA-15	TA-05	TA-683	Võ Thị Mỹ	Lệ	Nữ	17/07/2003	Gia Lai	052303008629	Bậc 3	4454011407
684	TA-15	TA-05	TA-684	Huỳnh Thị Thúy	Loan	Nữ	22/11/2003	Gia Lai	052303015217	Bậc 3	4452070047
685	TA-15	TA-05	TA-685	Nguyễn Thành	Nam	Nam	08/03/2001	Gia Lai	052201010946	Bậc 3	4454060160
686	TA-15	TA-05	TA-686	Châu Văn	Nhân	Nam	13/05/2003	Gia Lai	052203002700	Bậc 3	4451300392
687	TA-15	TA-05	TA-687	Ngô Hồng	Phúc	Nam	25/01/2003	Gia Lai	052203009964	Bậc 3	4454011935
688	TA-15	TA-05	TA-688	Bùi Nguyễn Văn	Quốc	Nam	01/10/2003	Quảng Ngãi	051203012741	Bậc 3	4454011330
689	TA-15	TA-05	TA-689	Trần Minh	Sang	Nam	23/10/2003	Gia Lai	052203014969	Bậc 3	4451160287
690	TA-15	TA-05	TA-690	Nguyễn Văn	Thanh	Nam	07/12/2003	Gia Lai	052203015327	Bậc 3	4451050965
691	TA-15	TA-05	TA-691	Hồ Trọng	Thị	Nam	27/09/2003	Gia Lai	052203000957	Bậc 3	4451050977
692	TA-15	TA-05	TA-692	Nguyễn Trịnh Đức	Thiện	Nam	21/02/2003	Gia Lai	052203015169	Bậc 3	4454080139
693	TA-15	TA-05	TA-693	Nguyễn Minh	Thuận	Nam	06/01/2003	Gia Lai	052203014117	Bậc 3	4451140064
694	TA-15	TA-05	TA-694	Lý Thị Hiền	Trang	Nữ	15/04/2003	Gia Lai	052303005426	Bậc 3	4452070121
695	TA-15	TA-05	TA-695	Đặng Quốc	Tuấn	Nam	08/11/2003	Gia Lai	052203012783	Bậc 3	4451170178
696	TA-15	TA-05	TA-696	Nguyễn Thị Ái	Vân	Nữ	16/11/2003	Gia Lai	215650244	Bậc 3	4454010019
697	TA-15	TA-05	TA-697	Nguyễn Bảo	Việt	Nam	17/09/2003	Gia Lai	052203000633	Bậc 3	4454011047
698	TA-16	TA-05	TA-698	Trần Văn	Anh	Nữ	06/02/2004	Đắk Lắk	054304005285	Bậc 3	4559010005
699	TA-16	TA-05	TA-699	Lê Lan	Anh	Nữ	07/02/2004	Gia Lai	052304010385	Bậc 3	4554060002
700	TA-16	TA-05	TA-700	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	10/09/2004	Quảng Ngãi	051304000786	Bậc 3	4552030002
701	TA-16	TA-05	TA-701	Đỗ Thị	Bích	Nữ	22/05/2004	Gia Lai	052304002604	Bậc 3	4556100003
702	TA-16	TA-05	TA-702	Võ Thị Kim	Chi	Nữ	19/10/2004	Gia Lai	052304010391	Bậc 3	4554040019
703	TA-16	TA-05	TA-703	Đặng Thị	Chung	Nữ	14/03/2004	Gia Lai	052304015992	Bậc 3	4554040020
704	TA-16	TA-05	TA-704	Nguyễn Thị	Diệp	Nữ	02/05/2004	Gia Lai	052304005526	Bậc 3	4554050011
705	TA-16	TA-05	TA-705	Đỗ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	30/01/2004	Gia Lai	052304005382	Bậc 3	4551050026
706	TA-16	TA-05	TA-706	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	22/10/2004	Gia Lai	064304012928	Bậc 3	4559010043
707	TA-16	TA-05	TA-707	Nguyễn Thúy	Hằng	Nữ	30/10/2004	Gia Lai	064304003689	Bậc 3	4559030020
708	TA-16	TA-05	TA-708	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	11/07/2004	Đắk Lắk	054304005022	Bậc 3	4559010053
709	TA-16	TA-05	TA-709	Nguyễn Thị Mỹ	Hiệp	Nữ	13/06/2004	Quảng Ngãi	051304005049	Bậc 3	4557520012
710	TA-16	TA-05	TA-710	Lê Thị Xuân	Hoà	Nữ	11/01/2004	Gia Lai	052304006869	Bậc 3	4552030017
711	TA-16	TA-05	TA-711	Nguyễn Thu	Hồng	Nữ	30/06/2004	Đắk Lắk	054304002099	Bậc 3	4559030024
712	TA-16	TA-05	TA-712	Đinh Thị Thanh	Huy	Nữ	28/12/2004	Quảng Ngãi	062304001274	Bậc 3	4559010069

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
713	TA-16	TA-06	TA-713	Nguyễn Văn	Huy	Nam	21/08/2004	Đắk Lắk	054204004913	Bậc 3	4558020041
714	TA-16	TA-06	TA-714	Lâm Thị Thúy	Kiều	Nữ	30/07/2004	Quảng Ngãi	051304002518	Bậc 3	4552010002
715	TA-16	TA-06	TA-715	Phạm Khánh	Liên	Nữ	14/05/2004	Gia Lai	052304001195	Bậc 3	4559030039
716	TA-16	TA-06	TA-716	Nguyễn Huỳnh Khánh	Linh	Nữ	12/02/2004	Gia Lai	052304004825	Bậc 3	4559030042
717	TA-16	TA-06	TA-717	Phạm Thị Thùy	Ly	Nữ	26/01/2004	Gia Lai	052304012344	Bậc 3	4554070140
718	TA-16	TA-06	TA-718	Huỳnh Thị Tuyết	Mai	Nữ	02/05/2004	Gia Lai	052304012521	Bậc 3	4554010096
719	TA-16	TA-06	TA-719	La Ly	Na	Nữ	14/03/2004	Quảng Ngãi	052304001039	Bậc 3	4556120095
720	TA-16	TA-06	TA-720	Phạm Thị Bích	Ngà	Nữ	16/09/2004	Gia Lai	052304004810	Bậc 3	4554070195
721	TA-16	TA-06	TA-721	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	05/01/2004	Gia Lai	052304002930	Bậc 3	4554040147
722	TA-16	TA-06	TA-722	Phạm Bùi Yến	Nhi	Nữ	30/05/2004	Đắk Lắk	054304005553	Bậc 3	4551010009
723	TA-16	TA-06	TA-723	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	15/01/2004	Đắk Lắk	066304002613	Bậc 3	4559010125
724	TA-16	TA-06	TA-724	Lê Thị Yến	Nhi	Nữ	08/03/2004	Gia Lai	052304010872	Bậc 3	4554040160
725	TA-16	TA-06	TA-725	Đỗ Thái	Như	Nữ	19/04/2004	Gia Lai	052304009828	Bậc 3	4558020073
726	TA-16	TA-06	TA-726	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	05/12/2004	Gia Lai	052304007077	Bậc 3	4556120126
727	TA-16	TA-06	TA-727	Phạm Thị Tuyết	Nhung	Nữ	01/01/2004	Đắk Lắk	054304006593	Bậc 3	4554040171
728	TA-16	TA-06	TA-728	Nguyễn Trúc Anh	Ny	Nữ	26/11/2004	Gia Lai	052304010641	Bậc 3	4556090025
729	TA-16	TA-06	TA-729	Puih H'	Phēm	Nữ	28/04/2004	Gia Lai	064304011557	Bậc 3	4558020037
730	TA-16	TA-06	TA-730	Vũ Trọng	Phú	Nam	12/03/2004	Gia Lai	052204015668	Bậc 3	4551160059
731	TA-16	TA-06	TA-731	Nguyễn Song	Thân	Nam	28/06/2004	Gia Lai	052204011211	Bậc 3	4554080058
732	TA-16	TA-06	TA-732	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	03/09/2004	Gia Lai	064304013339	Bậc 3	4559010163
733	TA-16	TA-06	TA-733	A	Thấy	Nam	26/02/2004	Quảng Ngãi	062204002098	Bậc 4	4556100057
734	TA-16	TA-06	TA-734	La Thị Anh	Thư	Nữ	04/02/2004	Đắk Lắk	054304001280	Bậc 3	4559010179
735	TA-16	TA-06	TA-735	Ngô Thị Thanh	Thúy	Nữ	12/10/2004	Gia Lai	052304016206	Bậc 3	4554030046
736	TA-16	TA-06	TA-736	Lương Thị Cẩm	Tiên	Nữ	26/05/2004	Gia Lai	064304000220	Bậc 3	4559030094
737	TA-16	TA-06	TA-737	Trương Thụy Ngọc	Trâm	Nữ	10/07/2004	Gia Lai	052304012441	Bậc 3	4554040253
738	TA-16	TA-06	TA-738	Trương Thị Uyên	Trang	Nữ	24/07/2005	Gia Lai	052305010609	Bậc 3	4651050284
739	TA-16	TA-06	TA-739	Lê Mai Thanh	Trúc	Nữ	04/12/2004	Gia Lai	052304009190	Bậc 3	4554090107
740	TA-16	TA-06	TA-740	Bùi Anh	Văn	Nam	15/12/2004	Gia Lai	064204010996	Bậc 3	4552030081
741	TA-16	TA-06	TA-741	Trần Văn	Vũ	Nam	05/07/2004	Đắk Lắk	054204010604	Bậc 3	4551160087
742	TA-16	TA-06	TA-742	Nguyễn Bảo	Ý	Nữ	17/08/2004	Đắk Lắk	054304007194	Bậc 3	4554030062
743	TA-16	TA-06	TA-743	Võ Thị Hải	Yến	Nữ	16/11/2004	Gia Lai	052304009997	Bậc 3	4559030114
744	TA-17	TA-07	TA-744	Nguyễn Lương Khương	An	Nữ	02/05/2004	Gia Lai	052304005194	Bậc 3	4558010077
745	TA-17	TA-07	TA-745	Phạm Thị Bình	An	Nữ	23/01/2005	Quảng Ngãi	051305013527	Bậc 3	4656010001
746	TA-17	TA-07	TA-746	Dương Thị Lan	Anh	Nữ	19/11/2004	Gia Lai	064304000262	Bậc 3	4559030002
747	TA-17	TA-07	TA-747	Nguyễn Thái	Bảo	Nam	18/03/2004	Gia Lai	052204002032	Bậc 3	4558020011
748	TA-17	TA-07	TA-748	Trương Thị Như	Bông	Nữ	09/09/2004	Gia Lai	064304005830	Bậc 3	4559010011
749	TA-17	TA-07	TA-749	Nguyễn Quốc	Đảm	Nam	14/10/2004	Gia Lai	052204010278	Bậc 3	4551050036
750	TA-17	TA-07	TA-750	Nguyễn Hoàng	Duy	Nam	04/11/2004	Gia Lai	052204008863	Bậc 3	4552060005
751	TA-17	TA-07	TA-751	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Nữ	02/01/2004	Gia Lai	064304002213	Bậc 3	4551050048
752	TA-17	TA-07	TA-752	Hà Thu	Hằng	Nữ	03/06/2003	Quảng Ngãi	062303000239	Bậc 3	4559010047
753	TA-17	TA-07	TA-753	Y	Hảo	Nữ	26/01/2004	Quảng Ngãi	062304000671	Bậc 3	4559030019
754	TA-17	TA-07	TA-754	Hà Xuân	Hiệp	Nam	18/04/2004	Gia Lai	038204030877	Bậc 3	4551050060
755	TA-17	TA-07	TA-755	Nguyễn Kiều	Hoa	Nữ	22/10/2004	Đắk Lắk	054304003075	Bậc 3	4559030022
756	TA-17	TA-07	TA-756	Nguyễn Thị Hồng	Hương	Nữ	12/10/2004	Gia Lai	052304008240	Bậc 3	4554040085
757	TA-17	TA-07	TA-757	Đặng Lê	Huy	Nam	18/06/2004	Gia Lai	052204001298	Bậc 3	4551050072
758	TA-17	TA-07	TA-758	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Huyền	Nữ	15/11/2004	Đắk Lắk	054304000139	Bậc 3	4554010064
759	TA-17	TA-07	TA-759	Võ Thị Thanh	Lạc	Nữ	14/08/2004	Gia Lai	052304013477	Bậc 3	4556120069
760	TA-17	TA-07	TA-760	Nguyễn Hà Ngọc	Linh	Nữ	25/12/2004	Đắk Lắk	054304008887	Bậc 3	4554040106

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
761	TA-17	TA-07	TA-761	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	13/05/2004	Gia Lai	052304010825	Bậc 3	4559030043
762	TA-17	TA-07	TA-762	Nguyễn Trần An	Lợi	Nam	12/07/2004	Gia Lai	052204004544	Bậc 3	4554040117
763	TA-17	TA-07	TA-763	Nguyễn Thị Kim	Lụa	Nữ	20/03/2004	Gia Lai	052304013142	Bậc 3	4559030047
764	TA-17	TA-07	TA-764	Trần Thị Cẩm	Ly	Nữ	22/06/2004	Gia Lai	052304014847	Bậc 3	4559030049
765	TA-17	TA-07	TA-765	Võ Ngọc Trà	My	Nữ	01/06/2004	Đắk Lắk	054304008536	Bậc 3	4552010004
766	TA-17	TA-07	TA-766	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	06/09/2004	Gia Lai	064304009718	Bậc 3	4556120091
767	TA-17	TA-07	TA-767	Trần Thị	Mỹ	Nữ	30/01/2004	Đắk Lắk	054304006456	Bậc 3	4559010105
768	TA-17	TA-07	TA-768	Lê Thị Tuyết	Ngân	Nữ	02/11/2004	Quảng Ngãi	062304004196	Bậc 3	4558020063
769	TA-17	TA-07	TA-769	Phan Ngọc Bảo	Ngân	Nữ	26/06/2004	Gia Lai	052304006463	Bậc 3	4551050135
770	TA-17	TA-07	TA-770	Tô Minh	Nghĩa	Nam	06/12/2004	Gia Lai	052204007810	Bậc 3	4551050139
771	TA-17	TA-07	TA-771	Kpă H'	Ngoai	Nữ	30/11/2004	Gia Lai	064304005666	Bậc 3	4559010114
772	TA-17	TA-07	TA-772	Trần Khánh	Nguyên	Nam	18/01/2004	Gia Lai	052204014398	Bậc 3	4554070053
773	TA-17	TA-07	TA-773	Nguyễn Xuân	Nhi	Nữ	24/10/2004	Gia Lai	052304003385	Bậc 3	4554030030
774	TA-17	TA-07	TA-774	Từ Thị Quỳnh	Như	Nữ	26/10/2004	Quảng Ngãi	051304004022	Bậc 3	4559030068
775	TA-17	TA-08	TA-775	Trần Thị Mị	Như	Nữ	15/12/2004	Gia Lai	052304006850	Bậc 3	4559030067
776	TA-17	TA-08	TA-776	Phạm Thị Túc	Như	Nữ	24/09/2004	Gia Lai	052304004958	Bậc 3	4554030031
777	TA-17	TA-08	TA-777	Bùi Lê Yến	Nhy	Nữ	22/09/2004	TP.Hồ Chí Minh	051304014008	Bậc 3	4554080038
778	TA-17	TA-08	TA-778	Rơ Ô H'	Phia	Nữ	12/07/2004	Gia Lai	064304005880	Bậc 3	4556080088
779	TA-17	TA-08	TA-779	Phan Thị Thanh	Phương	Nữ	10/10/2004	Gia Lai	052304015007	Bậc 3	4554050054
780	TA-17	TA-08	TA-780	Mai Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	18/02/2004	Gia Lai	052304013163	Bậc 3	4554080049
781	TA-17	TA-08	TA-781	Nguyễn Thị	Surong	Nữ	20/04/2004	Gia Lai	052304013521	Bậc 3	4554090080
782	TA-17	TA-08	TA-782	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	16/03/2004	Gia Lai	052304000564	Bậc 3	4559030080
783	TA-17	TA-08	TA-783	Nguyễn Thị Ngọc	Thi	Nữ	25/03/2004	Gia Lai	052304005014	Bậc 3	4554040212
784	TA-17	TA-08	TA-784	Phan Thanh	Triều	Nữ	24/10/2004	Gia Lai	051304012481	Bậc 3	4554030051
785	TA-17	TA-08	TA-785	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	01/06/2004	Gia Lai	052304005024	Bậc 3	4554030053
786	TA-17	TA-08	TA-786	Nguyễn Đình	Văn	Nam	05/09/2004	Gia Lai	052204009690	Bậc 3	4551050252
787	TA-17	TA-08	TA-787	Nguyễn Thị Trúc	Vy	Nữ	20/03/2004	Gia Lai	052304006263	Bậc 3	4554040282
788	TA-17	TA-08	TA-788	Trương Thị Xuân	Ý	Nữ	06/12/2004	Gia Lai	052304007801	Bậc 3	4554040291
789	TA-17	TA-08	TA-789	Dương Hải	Yến	Nữ	06/11/2004	Hưng Yên	033304011282	Bậc 3	4559010217
790	TA-18	TA-08	TA-790	Đoàn Thanh	An	Nam	17/04/2004	Gia Lai	052204006681	Bậc 3	4551140001
791	TA-18	TA-08	TA-791	Trương Đình	Bảo	Nam	29/10/2004	Gia Lai	052204001892	Bậc 3	4552060001
792	TA-18	TA-08	TA-792	Đoàn Thị Thanh	Chi	Nữ	18/05/2004	Gia Lai	052304008543	Bậc 3	4554040016
793	TA-18	TA-08	TA-793	Hồ Trần Nguyên	Chương	Nam	15/04/2004	Gia Lai	052204013834	Bậc 3	4554060013
794	TA-18	TA-08	TA-794	Phan Trần Kiến	Dương	Nam	06/07/2003	Quảng Ngãi	062203005331	Bậc 3	4552030008
795	TA-18	TA-08	TA-795	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	Nữ	20/10/2004	Gia Lai	052304013207	Bậc 3	4556040004
796	TA-18	TA-08	TA-796	Võ Thị Thu	Hào	Nữ	08/05/2004	Gia Lai	052304002289	Bậc 3	4556100013
797	TA-18	TA-08	TA-797	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	28/07/2004	Gia Lai	052304001199	Bậc 3	4559010054
798	TA-18	TA-08	TA-798	Lê Thị Thanh	Hương	Nữ	25/10/2004	Gia Lai	052304012871	Bậc 3	4554030012
799	TA-18	TA-08	TA-799	Lưu Thị	Huyền	Nữ	28/09/2004	Gia Lai	064304006365	Bậc 3	4559030028
800	TA-18	TA-08	TA-800	Lê Ngọc	Lâm	Nam	26/09/2006	Gia Lai	052206000108	Bậc 3	4751050156
801	TA-18	TA-08	TA-801	Phạm Thị Thanh	Liên	Nữ	03/07/2004	Đắk Lắk	054304009133	Bậc 3	4556010006
802	TA-18	TA-08	TA-802	Mai Ngọc	Luyến	Nữ	02/05/2004	Gia Lai	052304001272	Bậc 3	4556120082
803	TA-18	TA-08	TA-803	Đặng Thị Tuyết	Mai	Nữ	27/01/2004	Gia Lai	052304012110	Bậc 3	4554040122
804	TA-18	TA-08	TA-804	Hồ Thị Quỳnh	Nga	Nữ	03/10/2004	Quảng Ngãi	062304007370	Bậc 3	4551010006
805	TA-18	TA-08	TA-805	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	23/06/2004	Gia Lai	052304014988	Bậc 3	4558020065
806	TA-18	TA-09	TA-806	Tô Thị Mỹ	Nhân	Nữ	06/07/2004	Gia Lai	052304003882	Bậc 3	4554070054
807	TA-18	TA-09	TA-807	Phạm Đình Phụng	Nhi	Nữ	27/08/2004	Gia Lai	052304013902	Bậc 3	4552030047
808	TA-18	TA-09	TA-808	Đinh Thị	Nhung	Nữ	03/02/2004	Gia Lai	052304005297	Bậc 3	4556100041

TT	Phòng thí Sáng	Phòng thí Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
809	TA-18	TA-09	TA-809	Lê Thị Mĩ	Nữ	Nữ	14/11/2004	Gia Lai	052304004518	Bậc 3	4558010044
810	TA-18	TA-09	TA-810	Huỳnh Thị	Quà	Nữ	19/06/2004	Gia Lai	052304010022	Bậc 3	4554010154
811	TA-18	TA-09	TA-811	Trần Nguyễn Quốc	Quy	Nam	18/03/2003	Gia Lai	052203011344	Bậc 3	4554010156
812	TA-18	TA-09	TA-812	Nguyễn Thị Thúy	Quyển	Nữ	17/12/2004	Gia Lai	052304010057	Bậc 3	4556060067
813	TA-18	TA-09	TA-813	Trần Thuý	Quỳnh	Nữ	12/06/2004	Gia Lai	064304016005	Bậc 3	4554030039
814	TA-18	TA-09	TA-814	Lương Thị Mỹ	Tâm	Nữ	03/12/2004	Gia Lai	064304003744	Bậc 3	4556060021
815	TA-18	TA-09	TA-815	La Thị	Thắm	Nữ	23/12/2004	Gia Lai	052304010247	Bậc 3	4554010174
816	TA-18	TA-09	TA-816	Vũ Thị	Thoa	Nữ	17/08/2004	Gia Lai	064304006348	Bậc 3	4559010174
817	TA-18	TA-09	TA-817	Đinh Thị Anh	Thư	Nữ	25/09/2004	Gia Lai	052304012827	Bậc 3	4559010178
818	TA-18	TA-09	TA-818	Nguyễn Văn	Thường	Nam	19/02/2004	Đắk Lắk	054204009818	Bậc 3	4552010007
819	TA-18	TA-09	TA-819	Nguyễn Hồ Thu	Thủy	Nữ	15/09/2004	Gia Lai	052304014051	Bậc 3	4558020096
820	TA-18	TA-09	TA-820	Trương Hoàng Diễm	Thy	Nữ	29/11/2004	Quảng Ngãi	051304004452	Bậc 3	4554060115
821	TA-18	TA-09	TA-821	Sử Trần Ngọc	Tiến	Nam	03/02/2004	Gia Lai	052204016958	Bậc 3	4554070098
822	TA-18	TA-09	TA-822	Hà Bảo	Trân	Nữ	10/03/2005	Gia Lai	052305002166	Bậc 3	4651050287
823	TA-18	TA-09	TA-823	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	04/08/2004	Gia Lai	052304002466	Bậc 3	4554070101
824	TA-18	TA-09	TA-824	Trương Thị Thùy	Trang	Nữ	24/07/2005	Gia Lai	052305011379	Bậc 3	4651050283
825	TA-18	TA-09	TA-825	Rơ Châm	Trình	Nữ	01/07/2004	Gia Lai	064304006299	Bậc 3	4556100071
826	TA-18	TA-09	TA-826	Nguyễn Văn	Trung	Nam	26/04/2004	Gia Lai	052204013353	Bậc 3	4551170131
827	TA-18	TA-09	TA-827	Trần Thị	Túc	Nữ	25/10/2004	Gia Lai	052304000523	Bậc 3	4554050072
828	TA-18	TA-09	TA-828	Đỗ Thị Ánh	Tuyết	Nữ	27/08/2004	Gia Lai	052304008852	Bậc 3	4556040021
829	TA-18	TA-09	TA-829	Nguyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	05/12/2004	Đắk Lắk	054304007492	Bậc 3	4558010071
830	TA-18	TA-09	TA-830	Đinh Thị Thúy	Vi	Nữ	28/08/2004	Gia Lai	052304013743	Bậc 3	4552060044
831	TA-18	TA-09	TA-831	Thiều Nữ Khánh	Việt	Nữ	16/08/2005	Đắk Lắk	054305002731	Bậc 3	4658010166
832	TA-18	TA-09	TA-832	Thái Xuân	Vương	Nam	25/11/2004	Gia Lai	052204014374	Bậc 3	4554030057
833	TA-18	TA-09	TA-833	Trần Lê	Vy	Nữ	01/01/2004	Gia Lai	064304000348	Bậc 3	4551010014
834	TA-18	TA-09	TA-834	Nay Hờ	Ý	Nữ	20/04/2004	Đắk Lắk	054304002752	Bậc 3	4556100089
835	TA-18	TA-09	TA-835	Vũ Thị Hải	Yến	Nữ	05/11/2004	Gia Lai	064304004522	Bậc 3	4559010218
836	TA-19	TA-09	TA-836	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	04/02/2004	Thanh Hóa	038304004788	Bậc 3	4559010004
837	TA-19	TA-10	TA-837	Nguyễn Thị Kim	Ánh	Nữ	01/05/2004	Gia Lai	052304014018	Bậc 3	4559030005
838	TA-19	TA-10	TA-838	Trịnh Ý	Chí	Nữ	20/04/2004	Quảng Ngãi	051304012651	Bậc 3	4554010009
839	TA-19	TA-10	TA-839	Đinh Tiến	Đạt	Nam	18/03/2004	Gia Lai	052204006398	Bậc 3	4559010034
840	TA-19	TA-10	TA-840	Đinh Thị Mỹ	Dung	Nữ	03/05/2004	Quảng Ngãi	051304012686	Bậc 3	4559030120
841	TA-19	TA-10	TA-841	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	10/03/2004	Đắk Lắk	054304002471	Bậc 3	4554050007
842	TA-19	TA-10	TA-842	Đoàn Nữ Phương	Giang	Nữ	01/04/2004	Gia Lai	052304001222	Bậc 3	4559030017
843	TA-19	TA-10	TA-843	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	12/06/2004	Gia Lai	052304004333	Bậc 3	4554030006
844	TA-19	TA-10	TA-844	Trần Nghĩa	Hậu	Nữ	06/10/2004	Quảng Ngãi	051304002514	Bậc 3	4554010045
845	TA-19	TA-10	TA-845	Lê Bùi Thuý	Hiền	Nữ	03/08/2004	Gia Lai	052304004544	Bậc 3	4554090022
846	TA-19	TA-10	TA-846	Nguyễn Thị Trà	Huy	Nữ	03/05/2004	Gia Lai	052304008955	Bậc 3	4559030025
847	TA-19	TA-10	TA-847	Phạm Nguyễn Ngọc	Huyền	Nữ	23/06/2005	Quảng Ngãi	062305003305	Bậc 3	4658010052
848	TA-19	TA-10	TA-848	Bùi Thị Bích	Liên	Nữ	21/07/2004	Quảng Ngãi	051304009365	Bậc 3	4559010089
849	TA-19	TA-10	TA-849	Phùng Khánh	Linh	Nữ	16/08/2004	Gia Lai	064304007284	Bậc 3	4558020054
850	TA-19	TA-10	TA-850	Nguyễn Thị Bích	Ly	Nữ	20/09/2004	Đắk Lắk	054304000383	Bậc 3	4554040119
851	TA-19	TA-10	TA-851	Mang Nguyễn Việt	Na	Nữ	05/05/2004	Đắk Lắk	054304001251	Bậc 3	4556100035
852	TA-19	TA-10	TA-852	Lương Hữu	Nam	Nam	02/02/2004	Lâm Đồng	067204000320	Bậc 3	4556120097
853	TA-19	TA-10	TA-853	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	22/02/2004	Gia Lai	064304010348	Bậc 3	4557520029
854	TA-19	TA-10	TA-854	Võ Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	02/05/2004	Đắk Lắk	054304010381	Bậc 3	4559030056
855	TA-19	TA-10	TA-855	Phan Thu	Nguyệt	Nữ	09/08/2004	Đắk Lắk	054304000175	Bậc 3	4554010129
856	TA-19	TA-10	TA-856	Y	Nhất	Nữ	20/06/2004	Quảng Ngãi	062304007116	Bậc 3	4559010121

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
857	TA-19	TA-10	TA-857	Võ Thị Yến	Nhi	Nữ	20/10/2004	Quảng Ngãi	051304006983	Bậc 3	4559010128
858	TA-19	TA-10	TA-858	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	Nữ	12/07/2004	Gia Lai	052304007064	Bậc 3	4554030029
859	TA-19	TA-10	TA-859	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	Nữ	16/02/2004	Gia Lai	052304008061	Bậc 3	4552030043
860	TA-19	TA-10	TA-860	Rơ Châm	Nhung	Nữ	09/05/2004	Gia Lai	064304011499	Bậc 3	4559010132
861	TA-19	TA-10	TA-861	Ksor H'	Ninh	Nữ	28/07/2004	Gia Lai	064304002306	Bậc 3	4559010139
862	TA-19	TA-10	TA-862	Dương Thị Ngọc	Oanh	Nữ	14/05/2004	Đắk Lắk	054304006038	Bậc 3	4556120130
863	TA-19	TA-10	TA-863	Huỳnh Thế	Phi	Nam	08/10/2004	Gia Lai	052204012846	Bậc 3	4554050053
864	TA-19	TA-10	TA-864	Nguyễn Thị Trúc	Phuong	Nữ	11/02/2004	Gia Lai	052304009336	Bậc 3	4554080045
865	TA-19	TA-10	TA-865	Sô Minh	Quang	Nam	26/01/2004	Đắk Lắk	054204001259	Bậc 3	4559010147
866	TA-19	TA-10	TA-866	Lê Tú	Quyên	Nữ	23/04/2004	Quảng Ngãi	051304002093	Bậc 3	4559010148
867	TA-19	TA-10	TA-867	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	07/05/2004	Hà Tĩnh	042304013082	Bậc 3	4559010153
868	TA-19	TA-11	TA-868	Rmah H'	Sang	Nữ	10/12/2004	Gia Lai	064304000227	Bậc 3	4559010155
869	TA-19	TA-11	TA-869	Lơ O Thị Kim	Thắm	Nữ	29/01/2004	Gia Lai	052304008080	Bậc 3	4559030081
870	TA-19	TA-11	TA-870	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	25/01/2004	Gia Lai	064304001022	Bậc 3	4559030079
871	TA-19	TA-11	TA-871	Y	Thoang	Nữ	23/05/2004	Quảng Ngãi	062304000653	Bậc 3	4559030084
872	TA-19	TA-11	TA-872	Lê Khánh	Thư	Nữ	20/09/2004	Gia Lai	052304014151	Bậc 3	4554070095
873	TA-19	TA-11	TA-873	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	Nữ	22/12/2004	Gia Lai	052304005950	Bậc 3	4554040239
874	TA-19	TA-11	TA-874	Lê Thanh	Trà	Nữ	24/12/2004	Gia Lai	052304015057	Bậc 3	4554040249
875	TA-19	TA-11	TA-875	Võ Công	Trí	Nam	30/07/2004	Gia Lai	052204003939	Bậc 3	4551160075
876	TA-19	TA-11	TA-876	Trần Thị Thu	Trúc	Nữ	29/02/2004	Gia Lai	052304006270	Bậc 3	4559010194
877	TA-19	TA-11	TA-877	Y Hồng	Vân	Nữ	02/04/2004	Quảng Ngãi	062304004134	Bậc 3	4556110015
878	TA-19	TA-11	TA-878	Trần Ngọc	Vũ	Nam	10/05/2004	Đắk Lắk	054204005395	Bậc 3	4551160086
879	TA-19	TA-11	TA-879	Thao Thị Yến	Vy	Nữ	12/01/2004	Gia Lai	052304007157	Bậc 3	4554030060
880	TA-19	TA-11	TA-880	Phạm Như	Ý	Nữ	01/11/2005	Gia Lai	052305015924	Bậc 3	4658010173
881	TA-19	TA-11	TA-881	Đoàn Thị Hoàng	Yến	Nữ	16/02/2004	Gia Lai	052304002456	Bậc 3	4554070119
882	TA-20	TA-11	TA-882	Trần Kiều	Anh	Nữ	25/11/2004	Gia Lai	052304010504	Bậc 3	4558020008
883	TA-20	TA-11	TA-883	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	06/07/2004	Gia Lai	064304013431	Bậc 3	4556040001
884	TA-20	TA-11	TA-884	Sô Thị Lệ	Châu	Nữ	27/02/2004	Đắk Lắk	054304001256	Bậc 3	4556080006
885	TA-20	TA-11	TA-885	Nguyễn Ngọc Huyền	Diệu	Nữ	17/02/2004	Gia Lai	052304016112	Bậc 3	4559010024
886	TA-20	TA-11	TA-886	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	30/05/2004	Đắk Lắk	066304014470	Bậc 3	4559010028
887	TA-20	TA-11	TA-887	Đặng Thị Kim	Hậu	Nữ	01/04/2004	Gia Lai	064304003380	Bậc 3	4552070024
888	TA-20	TA-11	TA-888	Đinh Thị	Hoa	Nữ	26/02/2004	Gia Lai	064304013017	Bậc 3	4559010062
889	TA-20	TA-11	TA-889	Nguyễn Hồng	Khánh	Nữ	06/09/2004	Gia Lai	052304008120	Bậc 3	4554040091
890	TA-20	TA-11	TA-890	Nguyễn Ngọc	Lan	Nữ	14/08/2004	Khánh Hòa	056304011802	Bậc 3	4554040096
891	TA-20	TA-11	TA-891	Đặng Thị Diệu	Linh	Nữ	29/11/2004	Quảng Trị	044304003219	Bậc 3	4552010003
892	TA-20	TA-11	TA-892	Dương Thị Mỹ	Ly	Nữ	30/03/2004	Gia Lai	052304005129	Bậc 3	4551160041
893	TA-20	TA-11	TA-893	Nguyễn Thị Diễm	Mi	Nữ	29/11/2003	Gia Lai	052303007326	Bậc 3	4554040126
894	TA-20	TA-11	TA-894	Phan Lê Thanh	Ngân	Nữ	04/07/2004	Đắk Lắk	066304005976	Bậc 3	4554080031
895	TA-20	TA-11	TA-895	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	17/09/2004	Gia Lai	052304004494	Bậc 3	4554040144
896	TA-20	TA-11	TA-896	Võ Yến	Nhi	Nữ	01/01/2004	Gia Lai	052304000842	Bậc 3	4558020071
897	TA-20	TA-11	TA-897	Võ Quỳnh	Như	Nữ	07/06/2004	Đắk Lắk	054304006925	Bậc 3	4559010136
898	TA-20	TA-12	TA-898	Nguyễn Ngọc	Nhung	Nữ	11/12/2004	Gia Lai	052304011065	Bậc 3	4559030064
899	TA-20	TA-12	TA-899	Lê Thị Bảo	Oanh	Nữ	08/03/2004	Đắk Lắk	054304002451	Bậc 3	4559030072
900	TA-20	TA-12	TA-900	Ngô Nguyễn Tấn	Phát	Nam	20/02/2004	Gia Lai	052204005681	Bậc 3	4559010141
901	TA-20	TA-12	TA-901	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	22/01/2004	Đắk Lắk	054304000770	Bậc 3	4556120136
902	TA-20	TA-12	TA-902	Trần Thị Ngọc	Quyên	Nữ	10/06/2004	Gia Lai	064304002721	Bậc 3	4559030145
903	TA-20	TA-12	TA-903	Nguyễn Diễm	Quỳnh	Nữ	13/10/2003	Đắk Lắk	052303008092	Bậc 3	4554040191
904	TA-20	TA-12	TA-904	Trần Thị Thảo	Sen	Nữ	08/09/2004	Gia Lai	052304001523	Bậc 3	4554040195

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
905	TA-20	TA-12	TA-905	Thái Thị Hồng	Thắm	Nữ	10/12/2004	Gia Lai	052304006838	Bậc 3	4554040209
906	TA-20	TA-12	TA-906	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	10/08/2004	Gia Lai	064304005792	Bậc 3	4559010164
907	TA-20	TA-12	TA-907	Nguyễn Bình Phương	Thảo	Nữ	22/12/2005	Gia Lai	052305003749	Bậc 3	4651050237
908	TA-20	TA-12	TA-908	Y Boók	Thọ	Nữ	30/08/2004	Quảng Ngãi	062304007004	Bậc 3	4556100060
909	TA-20	TA-12	TA-909	Kpă	Thu	Nữ	02/02/2004	Gia Lai	064304009863	Bậc 3	4556040017
910	TA-20	TA-12	TA-910	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	04/06/2003	TP.Hồ Chí Minh	052303004794	Bậc 3	4558020098
911	TA-20	TA-12	TA-911	Trần Đình	Thường	Nam	11/09/2004	Gia Lai	052204008659	Bậc 3	4551200041
912	TA-20	TA-12	TA-912	Huỳnh Ngọc	Thùy	Nữ	05/06/2004	Gia Lai	052304011687	Bậc 3	4559030088
913	TA-20	TA-12	TA-913	Rô H	Tiêm	Nữ	03/03/2004	Gia Lai	064304001935	Bậc 3	4554040237
914	TA-20	TA-12	TA-914	Tô Minh	Tính	Nam	25/12/2004	Gia Lai	052204009755	Bậc 3	4554040241
915	TA-20	TA-12	TA-915	Nay H'	Trái	Nữ	11/03/2004	Gia Lai	064304010890	Bậc 3	4559010190
916	TA-20	TA-12	TA-916	Huỳnh Thị Thanh	Trầm	Nữ	06/01/2004	Đắk Lắk	054304007234	Bậc 3	4552010008
917	TA-20	TA-12	TA-917	Ngô Thị Thùy	Trang	Nữ	13/05/2004	Gia Lai	052304001754	Bậc 3	4559030096
918	TA-20	TA-12	TA-918	Phạm Thị	Trang	Nữ	29/02/2004	Đắk Lắk	054304002085	Bậc 3	4557520054
919	TA-20	TA-12	TA-919	Lê Thùy	Tranh	Nữ	18/12/2003	Gia Lai	052303007269	Bậc 3	4554070102
920	TA-20	TA-12	TA-920	Phạm Thị	Trúc	Nữ	12/12/2004	Quảng Ngãi	051304009130	Bậc 3	4556100074
921	TA-20	TA-12	TA-921	Y Hồng	Tuệ	Nữ	24/10/2004	Quảng Ngãi	062304007455	Bậc 3	4559010197
922	TA-20	TA-12	TA-922	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	18/02/2004	Gia Lai	052304001590	Bậc 3	4557520063
923	TA-20	TA-12	TA-923	Cao Thị Lệ	Uyên	Nữ	03/10/2004	Khánh Hòa	056304006901	Bậc 3	4556100080
924	TA-20	TA-12	TA-924	Tạ Triệu	Vĩ	Nam	03/01/2004	Quảng Ngãi	051204006105	Bậc 3	4556120210
925	TA-20	TA-12	TA-925	Lương Trường	Vũ	Nam	22/10/2004	Gia Lai	052204015545	Bậc 3	4552030085
926	TA-20	TA-12	TA-926	Lê Thị Thu	Vy	Nữ	05/03/2004	Gia Lai	064304008182	Bậc 3	4554030059
927	TA-20	TA-12	TA-927	Rơ Châm	Yên	Nữ	08/11/2004	Gia Lai	064304011382	Bậc 3	4559030113

Danh sách gồm có 927 thí sinh. 

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
HĐ THI VÀ CẤP CHỨNG NHẬN NLNN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

Theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Ngoại ngữ: Tiếng Pháp. Cấp độ: Bậc 3-5/6

Đợt thi ngày 17/8/2025

(Kèm theo Quyết định số: 137/QĐ-ĐHQN-HĐT&CCNNLNN ngày 11 tháng 8 năm 2025)

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
1	TP-01	TP-01	TP-001	Lê Nguyễn Phương	An	Nữ	07/03/2003	Gia Lai	052303016473	Bậc 3	4457510436
2	TP-01	TP-01	TP-002	Nguyễn Lê Lan	Anh	Nữ	16/11/2003	Gia Lai	052303011236	Bậc 3	4457510008
3	TP-01	TP-01	TP-003	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	31/03/2002	Gia Lai	052302004611	Bậc 3	4357010158
4	TP-01	TP-01	TP-004	Ngô Thị Minh	Diệu	Nữ	05/05/2003	Gia Lai	052303009924	Bậc 3	4457010295
5	TP-01	TP-01	TP-005	Võ Thị Mỹ	Dung	Nữ	21/07/2003	Gia Lai	052303004716	Bậc 3	Thí sinh tự do
6	TP-01	TP-01	TP-006	Nguyễn Lê Ngọc	Hân	Nữ	14/08/2003	Gia Lai	052303014482	Bậc 3	4457010313
7	TP-01	TP-01	TP-007	Ngô Thanh	Hiền	Nữ	31/03/2003	Gia Lai	052303005999	Bậc 3	4457010314
8	TP-01	TP-01	TP-008	Phạm Minh	Hiếu	Nam	06/11/2003	TP.Đà Nẵng	048203005843	Bậc 3	4457511025
9	TP-01	TP-01	TP-009	Trần Thị Cẩm	Ly	Nữ	19/04/2004	Gia Lai	064304004058	Bậc 3	4557010071
10	TP-01	TP-01	TP-010	Võ Phạm Thị Trà	My	Nữ	19/02/2001	Gia Lai	052301002286	Bậc 3	4257510153
11	TP-01	TP-01	TP-011	Nguyễn Thúy	Ngân	Nữ	07/02/2003	Gia Lai	052303015570	Bậc 3	4457510319
12	TP-01	TP-01	TP-012	Trần Như	Ngọc	Nữ	01/10/2005	TP.Đà Nẵng	049305008914	Bậc 3	4657010041
13	TP-01	TP-01	TP-013	Đỗ Thị Thanh	Nhi	Nữ	14/05/2003	Gia Lai	052303006497	Bậc 3	4457010388
14	TP-01	TP-01	TP-014	Phạm Ngọc Yến	Nhi	Nữ	26/08/2004	Gia Lai	052304009135	Bậc 3	4557010094
15	TP-01	TP-01	TP-015	Đàm Thị Tố	Như	Nữ	11/12/2002	Gia Lai	052302000747	Bậc 3	4457510386
16	TP-01	TP-01	TP-016	Trần Thị Yên	Nhung	Nữ	27/12/2005	Quảng Ngãi	051305011598	Bậc 3	4657010050
17	TP-01	TP-01	TP-017	Nguyễn Thị	Phước	Nữ	10/07/2003	Gia Lai	052303003026	Bậc 3	4457511182
18	TP-01	TP-01	TP-018	Ngô Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	01/07/2002	Gia Lai	052302012059	Bậc 3	4357510760
19	TP-01	TP-01	TP-019	Võ Thúy	Quỳnh	Nữ	04/11/2005	Gia Lai	052305005998	Bậc 3	4657010059
20	TP-01	TP-01	TP-020	Phạm Trần Phương	Thảo	Nữ	08/11/2003	Gia Lai	052303012830	Bậc 3	4457510512
21	TP-01	TP-01	TP-021	Lê Nguyễn Thủy	Tiên	Nữ	16/07/2003	Gia Lai	052303013663	Bậc 3	4457510587
22	TP-01	TP-01	TP-022	Đỗ Trần Huyền	Trân	Nữ	05/05/2003	Gia Lai	052303002163	Bậc 3	4457010454
23	TP-01	TP-01	TP-023	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	Nữ	17/12/2003	Đắk Lắk	067303000624	Bậc 3	4457510609
24	TP-01	TP-01	TP-024	Trần Thị Ái	Trình	Nữ	07/10/2003	Gia Lai	052303015190	Bậc 3	4457510655
25	TP-01	TP-01	TP-025	Đặng Lê	Vi	Nữ	16/09/2003	Gia Lai	052303006759	Bậc 3	4457510688
26	TP-01	TP-01	TP-026	Phan Lê	Vy	Nữ	29/10/2003	Gia Lai	052303007045	Bậc 3	4457010479

Danh sách gồm có 26 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

Theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Ngoại ngữ: Tiếng Trung. Cấp độ: Bậc 3-5/6

Đợt thi ngày 17/8/2025

(Kèm theo Quyết định số: 137/QĐ-ĐHQN-HĐT&CCNNLNN ngày 11 tháng 8 năm 2025)



TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
1	TT-01	TT-01	TT-001	A	Ban	Nam	02/02/2000	Quảng Ngãi	062200005936	Bậc 3	4457010010
2	TT-01	TT-01	TT-002	Nguyễn Thị Thùy	Diệu	Nữ	13/11/2003	Gia Lai	052303010842	Bậc 3	4457510970
3	TT-01	TT-01	TT-003	Phạm Thị Thu	Diệu	Nữ	15/11/2003	Gia Lai	052303002707	Bậc 3	4457510972
4	TT-01	TT-01	TT-004	Nguyễn Phương	Dung	Nữ	23/03/2000	Gia Lai	052300008274	Bậc 3	4157510339
5	TT-01	TT-01	TT-005	Nguyễn Hiếu	Giang	Nữ	22/06/2003	Gia Lai	052303012556	Bậc 3	4457010305
6	TT-01	TT-01	TT-006	Lê Thị Mỹ	Hà	Nữ	04/03/2002	Gia Lai	052302007462	Bậc 3	4357510611
7	TT-01	TT-01	TT-007	Nguyễn Trần Bắc	Hải	Nam	12/10/2003	Đắk Lắk	054203007292	Bậc 3	4457010307
8	TT-01	TT-01	TT-008	Võ Ngọc	Hải	Nam	09/02/2001	Gia Lai	052201005776	Bậc 3	4357510097
9	TT-01	TT-01	TT-009	Phạm Lê Ngọc	Hân	Nữ	14/01/2003	Gia Lai	052303001584	Bậc 3	4457511010
10	TT-01	TT-01	TT-010	Trần Châu Út	Hạnh	Nữ	12/08/2003	Gia Lai	052303009745	Bậc 3	4457510116
11	TT-01	TT-01	TT-011	Nguyễn Thanh	Hiếu	Nữ	17/11/2002	Gia Lai	052302005044	Bậc 3	4357510143
12	TT-01	TT-01	TT-012	Dương Thị Thu	Hiệu	Nữ	25/08/2002	Gia Lai	064302009954	Bậc 3	4357010151
13	TT-01	TT-01	TT-013	Đặng Lê Khải	Hung	Nam	13/02/2003	Gia Lai	064203008655	Bậc 3	4457010066
14	TT-01	TT-01	TT-014	Huỳnh Ngọc	Huyền	Nữ	12/10/2001	Gia Lai	052301016282	Bậc 3	4357510173
15	TT-01	TT-01	TT-015	Đặng Lê Quỳnh	Lê	Nữ	10/11/2003	Gia Lai	052303000475	Bậc 3	4457510220
16	TT-01	TT-01	TT-016	Cao Nhật	Linh	Nữ	06/08/2003	Đắk Lắk	054303006132	Bậc 3	4457511073
17	TT-01	TT-01	TT-017	Ngô Thị Kim	Luyến	Nữ	22/01/2001	Đắk Lắk	054301007423	Bậc 3	4257510071
18	TT-01	TT-01	TT-018	Võ Lê Kiều	Ly	Nữ	08/04/2002	Gia Lai	052302005061	Bậc 3	4357510236
19	TT-01	TT-01	TT-019	Nguyễn Thúy	Ngân	Nữ	03/05/2003	Quảng Ngãi	051303004855	Bậc 3	4457511123
20	TT-01	TT-01	TT-020	Lê Thị Thúy	Ngon	Nữ	20/01/2003	Gia Lai	052303000430	Bậc 3	4457511130
21	TT-01	TT-01	TT-021	Vũ Thị Bích	Nguyệt	Nữ	20/10/2003	Quảng Ngãi	051303004500	Bậc 3	4457510347
22	TT-01	TT-01	TT-022	Trần Thị Thanh	Nhã	Nữ	11/02/2000	Gia Lai	052300009168	Bậc 3	4157510078
23	TT-01	TT-01	TT-023	Nguyễn Phúc	Nhân	Nam	26/01/2000	Gia Lai	052200011916	Bậc 3	4357511074
24	TT-01	TT-01	TT-024	Nguyễn Ngọc Ý	Nhi	Nữ	01/06/2003	Gia Lai	052303007658	Bậc 3	4457010115
25	TT-01	TT-01	TT-025	Lê Thị Hoài	Nhi	Nữ	11/03/2000	Quảng Ngãi	062300003250	Bậc 3	4157510136
26	TT-01	TT-01	TT-026	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	29/09/2003	Gia Lai	052303008051	Bậc 3	4457511166
27	TT-01	TT-01	TT-027	Nguyễn Tú Quỳnh	Như	Nữ	04/03/2003	Gia Lai	052303005581	Bậc 3	4457511169
28	TT-01	TT-01	TT-028	Huỳnh Hồng	Nhung	Nữ	10/10/2003	Gia Lai	052303005001	Bậc 3	4457510385
29	TT-01	TT-01	TT-029	Dương Vương	Phước	Nữ	02/10/2001	Gia Lai	052301005684	Bậc 3	4357510386
30	TT-01	TT-01	TT-030	Đinh Thị Bích	Phượng	Nữ	26/10/2001	Quảng Ngãi	051301009198	Bậc 3	4257510218
31	TT-01	TT-01	TT-031	Mai Ái	Quốc	Nam	22/06/2003	Gia Lai	052203016392	Bậc 3	4457510442
32	TT-01	TT-01	TT-032	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	06/05/2003	Gia Lai	052303000732	Bậc 3	4457511200
33	TT-01	TT-01	TT-033	Y Ne	Rôs	Nữ	01/01/1999	Quảng Ngãi	062199006923	Bậc 3	4057510283
34	TT-01	TT-01	TT-034	Đỗ Thị Thu	Thảo	Nữ	04/04/2003	Gia Lai	052303008666	Bậc 3	4457511221
35	TT-01	TT-01	TT-035	Nguyễn Diệp Diệu	Thảo	Nữ	08/08/2003	Gia Lai	052303010003	Bậc 3	4457511224
36	TT-01	TT-01	TT-036	Rơ Mah	Thiêng	Nữ	26/10/2002	Gia Lai	064302006923	Bậc 3	4357010298
37	TT-01	TT-01	TT-037	Hồ Thái Kim	Thịnh	Nữ	21/04/2002	Gia Lai	052302010576	Bậc 3	4357010299
38	TT-01	TT-01	TT-038	Nguyễn Thị Hoài	Thu	Nữ	16/10/2001	Gia Lai	052301010407	Bậc 3	4357510458
39	TT-01	TT-01	TT-039	Nguyễn Như	Thuận	Nữ	17/10/2003	Gia Lai	052303013206	Bậc 3	4457510546
40	TT-01	TT-01	TT-040	Cao Nhi	Thục	Nữ	09/01/2003	Gia Lai	052303015956	Bậc 3	4457010443

TT	Phòng thi Sáng	Phòng thi Chiều	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	CCCD/Hộ chiếu	Bậc thi đăng ký	MSSV (nếu có)
41	TT-01	TT-01	TT-041	Võ Thị Bích	Trâm	Nữ	12/12/2001	Gia Lai	052301013329	Bậc 3	4257510051
42	TT-01	TT-01	TT-042	Trần Lê Ngọc	Trâm	Nữ	11/06/2000	Gia Lai	052300002444	Bậc 3	4157510177
43	TT-01	TT-01	TT-043	Nguyễn Thị	Trâm	Nữ	17/11/2002	Gia Lai	052302013731	Bậc 3	4357510503
44	TT-01	TT-01	TT-044	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	17/12/2001	Gia Lai	052301007156	Bậc 3	4257510110
45	TT-01	TT-01	TT-045	Lê Anh	Tú	Nam	11/09/2003	Gia Lai	052203014704	Bậc 3	4457510671
46	TT-01	TT-01	TT-046	Nguyễn Văn	Tú	Nam	03/11/2000	Đắk Lắk	054200004728	Bậc 3	4157510359
47	TT-01	TT-01	TT-047	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	05/07/2003	Gia Lai	052203013242	Bậc 3	4457510696
48	TT-01	TT-01	TT-048	Lê Đặng Hải	Yên	Nữ	23/12/2003	Quảng Ngãi	051303000563	Bậc 3	4457511483

Danh sách gồm có 48 thí sinh.